

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****Số: 2236/UBND-TH***Hải Phòng, ngày 27 tháng 8 năm 2025*

V/v triển khai thực hiện Nghị quyết về
mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2025
và Nghị quyết Phiên họp Chính phủ
thường kỳ tháng 6 năm 2025

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành thành phố;
- Ủy ban nhân dân cấp xã.

Thực hiện Nghị quyết số 226/NQ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ về mục tiêu tăng trưởng các ngành, lĩnh vực, địa phương và các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để bảo đảm tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8,3 - 8,5% và Nghị quyết số 205/NQ-CP ngày 06/7/2025 của Chính phủ về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 6 năm 2025 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương; Căn cứ theo đề xuất của Sở Tài chính tại Công văn số 5061/STC-THQH ngày 22/8/2025 về triển khai thực hiện Nghị quyết Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 6 năm 2025 và Nghị quyết về mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2025 (*gửi kèm theo các văn bản*),

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố có ý kiến như sau:

1. Yêu cầu các Sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị:

- Rà soát các nội dung tại Nghị quyết số 205/NQ-CP và 226/NQ-CP của Chính phủ để chủ động triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc thực hiện; báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (*qua Sở Tài chính*) những vấn đề khó khăn, vướng mắc, đề xuất các cơ chế chính sách, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể trong trường hợp vượt thẩm quyền (*nêu rõ cấp cần kiến nghị là thành phố hay Trung ương*).

- Nghiên cứu, rà soát các nguồn lực, động lực, năng lực mới tăng cho tăng trưởng và triển khai các nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm hoàn thành và vượt mục tiêu tăng trưởng của thành phố cả năm 2025 theo Nghị quyết số 226/NQ-CP của Chính phủ giao là 12,2% và Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 25/7/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố giao là 12,35%.

- Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 30/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về kịch bản tăng trưởng (GRDP) 6 tháng cuối năm 2025 hằng tháng, hằng quý, cập nhật kịch bản tăng trưởng (nếu

có) và kiến nghị, đề xuất giải pháp để đạt được mục tiêu tăng trưởng, gửi Sở Tài chính tổng hợp **trước ngày 18 hằng tháng**.

2. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc các ngành, tổng hợp và báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch số 179/KH-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố hằng tháng, hằng quý, cập nhật kịch bản tăng trưởng (nếu có), gửi Bộ Tài chính **trước ngày 25 hằng tháng**.

- Tổng hợp, dự thảo văn bản của Ủy ban nhân dân thành phố đề xuất các cơ chế, chính sách, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể trong trường hợp thuộc thẩm quyền của Trung ương gửi Bộ Tài chính để tổng hợp (nếu có) nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy tăng trưởng, hoàn thành các chỉ tiêu được giao tại Nghị quyết này và phấn đấu vượt chỉ tiêu trong điều kiện thuận lợi hơn.

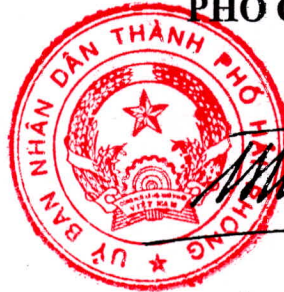
(Nhiệm vụ cụ thể giao các Sở, ban, ngành, địa phương tại Phụ lục kèm theo)

Chủ tịch UBND thành phố yêu cầu các Sở, ban, ngành, địa phương thực hiện././

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND TP;
- CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, N.V.Kỳ

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Văn Quân

PHỤ LỤC
CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT SỐ 226/NQ-CP NGÀY 05/8/2025
VÀ NGHỊ QUYẾT SỐ 205/NQ-CP NGÀY 06/7/2025 CỦA CHÍNH PHỦ
(Kèm theo Công văn số ~~2236~~/UBND-TH ngày ~~27~~ tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố)

STT	Nhiệm vụ	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
1	Hoàn thành chỉ tiêu Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) năm 2025 đạt 16,8%.	Tốc độ IIP năm 2025 tăng 16,8%	Tháng 12/2025	Sở Công Thương	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
2	Tham mưu UBND thành phố thành lập các CCN theo quy hoạch được duyệt: Tiên Cường III; Quyết Tiến; Kiên Bái - Cao Nhân; Nam Am; An Thọ - Chiến Thắng.	Quyết định thành lập CCN	Tháng 12/2025	Sở Công Thương	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
3	Đôn đốc chủ đầu tư các CCN tích cực phối hợp với địa phương đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN.	Đảm bảo tiến độ GPMB và đầu tư xây dựng theo kế hoạch	Thường xuyên	Sở Công Thương	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
4	Tham mưu ban hành quy chế quản lý CCN trên địa bàn thành phố.	Quyết định ban hành Quy chế	Tháng 9/2025	Sở Công Thương	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
5	Triển khai Quy hoạch điện VIII; Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII; Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Đảm bảo cung ứng điện cho hoạt động kinh tế - xã hội.	Kế hoạch của UBND thành phố	Xây dựng Kế hoạch trong Quý III/2025; Thực hiện thường xuyên	Sở Công Thương	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan

STT	Nhiệm vụ	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
6	Thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển thị trường trong nước.	Hoàn thành chỉ tiêu Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ năm 2025 đạt 376.468,4 tỷ đồng	Tháng 12/2025	Sở Công Thương	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
7	Tổ chức các Chương trình xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu; quảng bá các sản phẩm tiêu biểu, sản phẩm OCOP.	Các hội nghị kết nối, các đoàn xúc tiến thương mại	Thường xuyên	Sở Công Thương	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
8	Xây dựng và triển khai Chương trình bình ổn thị trường các mặt hàng lương thực thực phẩm thiết yếu các tháng cuối năm 2025 và Tết Nguyên Đán Bính Ngọ 2026.	Kế hoạch thực hiện Chương trình	Quý IV/2025	Sở Công Thương	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
9	Tham mưu xây dựng Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và tiếp nhận, giải quyết phản ánh, yêu cầu, khiếu nại của người tiêu dùng tại địa phương	Quyết định ban hành Quy chế	Tháng 9/2025	Sở Công Thương	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
10	Xây dựng Kế hoạch phát triển thương mại điện tử trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030.	Kế hoạch của UBND thành phố	Quý IV/2025	Sở Công Thương	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
11	Tham mưu UBND thành phố sửa đổi, bổ sung Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp trên địa bàn thành phố.	Quyết định ban hành Quy chế	Quý IV/2025	Sở Công Thương	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
12	Tham mưu UBND thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 153/NQ-CP của Chính phủ về thực hiện Nghị	Kế hoạch của UBND thành phố	Tháng 9/2025	Sở Công Thương	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan

STT	Nhiệm vụ	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
	quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị về tăng cường hội nhập quốc tế.				
13	Triển khai Kế hoạch Hội nhập quốc tế năm 2025. Tận dụng lợi thế của các FTA đã ký kết, đảm bảo xuất khẩu tăng trưởng ổn định, bền vững, an toàn với bối cảnh hội nhập quốc tế trong tình hình mới.	Hoàn thành chỉ tiêu kim ngạch xuất khẩu năm 2025 đạt 49,7 tỷ USD	Thực hiện theo tiến độ Kế hoạch	Sở Công Thương	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
14	Nắm bắt tình hình doanh nghiệp, tập trung vào các doanh nghiệp có quy mô sản xuất kinh doanh lớn, có giá trị kim ngạch xuất khẩu cao, tháo gỡ khó khăn nhằm thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh xuất khẩu.	Tổ chức Hội nghị đối thoại ngành Công Thương	Quý IV/2025	Sở Công Thương	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
15	Tăng cường kiểm tra các lĩnh vực của ngành Công Thương theo kế hoạch; kiểm tra, kiểm soát thị trường nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các đối tượng vận chuyển, kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ, không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, gian lận thương mại.	Các cuộc kiểm tra theo kế hoạch	Thực hiện theo tiến độ Kế hoạch kiểm tra	Sở Công Thương	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
16	Lập Kế hoạch lập điều chỉnh Quy hoạch thành phố Hải Phòng sau sắp xếp.	Kế hoạch của UBND thành phố	Trong thời hạn 1 tuần sau khi có hướng dẫn của Trung ương	Sở Tài chính	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan

STT	Nhiệm vụ	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
17	Theo dõi chặt chẽ tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư công, tiến độ giải ngân hàng tháng, đôn đốc tham mưu nhiệm vụ, giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, đề xuất điều chỉnh kế hoạch vốn để đảm bảo tỷ lệ giải ngân của thành phố luôn cao hơn mức trung bình cả nước, phấn đấu hết năm ngân sách giải ngân trên 100% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao.	Hoàn thành mục tiêu kịch bản giải ngân vốn đầu tư công	Hàng tháng theo kịch bản	Sở Tài chính	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
18	Tham mưu bố trí vốn cho các dự án ngay khi đủ điều kiện bố trí vốn theo quy định	Bố trí vốn cho các dự án theo tiến độ phê duyệt	Thường xuyên	Sở Tài chính	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
19	Tham mưu thành lập Khu thương mại tự do Hải Phòng	Thành lập Khu Thương mại tự do	Tháng 9/2025	Sở Tài chính	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
20	Triển khai Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố về phát triển kinh tế tư nhân	Triển khai Kế hoạch đảm bảo yêu cầu tiến độ	Trong năm 2025 và các năm tiếp theo	Sở Tài chính	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
21	Theo dõi, báo cáo việc thực hiện kịch bản tăng trưởng kinh tế của thành phố, kịp thời phân tích, dự báo, tham mưu các giải pháp phù hợp	Báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ của kịch bản tăng trưởng hàng tháng	Hàng tháng	Sở Tài chính	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
22	Rà soát, đề xuất điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước	Báo cáo gửi Bộ Tài chính	Trong tháng 8/2025	Sở Tài chính	Các Sở, ngành, đơn vị, địa

STT	Nhiệm vụ	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
	giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2025 của thành phố sau sắp xếp				phương liên quan
23	Xây dựng và tổ chức triển khai Đề án thành lập Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Hải Phòng	Báo cáo, đề xuất	Tháng 12/2025	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
24	Rà soát, nâng cấp hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh	Báo cáo	Tháng 12/2025	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
25	Kế hoạch triển khai Chương trình khoa học công nghệ Biển thành phố Hải Phòng đến năm 2030	Dự thảo kế hoạch	Tháng 12/2025	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
26	Lập điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng sau sắp xếp	Hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng và các quy hoạch đô thị, nông thôn	Theo Kế hoạch của UBND thành phố	Sở Xây dựng	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
27	Rà soát, lập, điều chỉnh các quy hoạch đô thị, nông thôn trên địa bàn thành phố Hải Phòng sau sắp xếp	Hồ sơ Quy hoạch chung đô thị, nông thôn	Theo từng nhiệm vụ Quy hoạch	Các cơ quan theo nhiệm vụ được phân công	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
28	Thực hiện kế hoạch giải phóng mặt bằng và các nhiệm vụ khác của Dự án đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng	Phối hợp đẩy nhanh tiến độ triển khai các nhiệm vụ để đảm bảo điều kiện khởi công vào ngày 19/12/2025	Đảm bảo điều kiện khởi công vào ngày 19/12/2025	Sở Xây dựng	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan

STT	Nhiệm vụ	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
29	Hoàn thiện phương án đầu tư xây dựng một số dự án hạ tầng trọng điểm (Tuyến đường trục chính đô thị kết nối từ nút giao giữa Vành đai 1 Hải Dương với đường dẫn cầu Bùi Thị Xuân đến nút giao giữa Quốc lộ 10 với đường Nguyễn Trường Tộ; Tuyến đường từ sân bay Gia Bình (tỉnh Bắc Ninh) đến cảng Lạch Huyện (thành phố Hải Phòng))	Báo cáo phương án đầu tư xây dựng	Năm 2025	Sở Xây dựng	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
30	Rút ngắn thời gian thẩm định dự án, thẩm định thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở 50% so với thời gian theo yêu cầu, nhất là các dự án, công trình trọng điểm, quan trọng trên địa bàn thành phố, công trình sử dụng vốn đầu tư công	Rút ngắn thời gian thẩm định 50% tiến độ theo yêu cầu	Thường xuyên	Sở Xây dựng	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
31	Đề xuất chủ trương đầu tư, phối hợp với các chủ đầu tư triển khai một số dự án phát triển kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn thành phố	- Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đối với các dự án - Phối hợp triển khai các dự án đảm bảo tiến độ, chất lượng	Năm 2025	Sở Xây dựng	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
32	Tiếp tục chỉnh trang, hiện đại hoá đô thị, nâng cấp đô thị trung tâm và xây dựng các công viên cây xanh, vườn hoa, kẻ các tuyến sông trong đô thị	Đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án	Thường xuyên	Sở Xây dựng	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
33	Hoàn thành mục tiêu phát triển nhà ở xã hội được giao tại Quyết định số 444/QĐ-TTg ngày 27/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ	Hoàn thành 10.694 căn trong năm 2025	Năm 2025	Sở Xây dựng	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan

STT	Nhiệm vụ	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
34	Chỉ đạo các Chi nhánh tổ chức tín dụng trên địa bàn hướng nguồn vốn tín dụng vào sản xuất kinh doanh, nhất là lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng của nền kinh tế theo chủ trương của Chính phủ, đẩy mạnh chương trình tín dụng đối với người trẻ dưới 35 tuổi mua nhà ở xã hội, chương trình tín dụng 500.000 tỷ đồng cho vay đầu tư hạ tầng, công nghệ số. Nâng cao chất lượng tín dụng, tăng cường xử lý nợ xấu, hạn chế nợ xấu mới phát sinh. Tiếp tục triển khai các giải pháp đẩy mạnh chuyển đổi số, đề án thanh toán không dùng tiền mặt giai đoạn 2021-2025 và đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật trong hoạt động ngân hàng.	Hoàn thành chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng đạt 12,12%	Quý III/2025	Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Khu vực 6	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
35	Tham mưu phê duyệt chủ trương thành lập hồ sơ bản đồ địa giới hành chính thành phố và cấp xã sau sắp xếp đơn vị hành chính	Quyết định phê duyệt chủ trương	31/8/2025	Sở Nội vụ	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính
36	Rà soát, thực hiện phân loại đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp	Quyết định công nhận kết quả phân loại đơn vị hành chính cấp xã	Trong tháng 9/2025 (sau khi có hướng dẫn của Bộ Nội vụ)	Sở Nội vụ	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
37	Tiếp tục tham mưu tổ chức các hoạt động tri ân người có công nhân dịp kỷ niệm ngày Quốc khánh (02/9)	Văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố	Tháng 8 năm 2025	Sở Nội vụ	Các Sở, ngành, đơn vị, địa

STT	Nhiệm vụ	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
					phương liên quan
38	Tham mưu rà soát đề xuất một số nhiệm vụ phân cấp, ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, đặc khu	Văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố; Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố	Tháng 8	Sở Nội vụ	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
39	Nghiên cứu tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trình HĐND thành phố ban hành chính sách đặc thù thu hút, tuyển dụng, đãi ngộ nhân lực có trình độ cao về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về làm việc tại các cơ quan nhà nước; đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng, phù hợp với nhu cầu của thành phố	Đề án/Nghị quyết thu hút, tuyển dụng, đãi ngộ nhân lực có trình độ cao về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về làm việc tại các cơ quan nhà nước	Tháng 12 năm 2025	Sở Nội vụ	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
40	Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 02/6/2025 của UBND thành phố về đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức thành phố Hải Phòng, trong đó chú trọng tới kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản, góp phần thúc đẩy phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số.	Các lớp tập huấn, bồi dưỡng	Thường xuyên	Sở Nội vụ	Sở Khoa học và Công nghệ, Các cơ quan, đơn vị, địa phương
41	Theo dõi, đôn đốc triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình tổng thể Cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025	Các kế hoạch, văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố	Trong năm 2025	Sở Nội vụ	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan

STT	Nhiệm vụ	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
42	Quản lý chặt chẽ, khắc phục tình trạng sử dụng tài nguyên lãng phí, kém hiệu quả; xử lý nghiêm các vi phạm trong quản lý, sử dụng tài nguyên. Quản lý, cấp phép khai thác các mỏ khoáng sản, tài nguyên theo quy định của pháp luật	- Hoàn thành khoanh định khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động trên địa bàn thành phố - Tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn thành phố theo kế hoạch	Năm 2025	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
43	Chuẩn bị các thủ tục để thực hiện lập Kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2026-2030) thành phố	Quyết định	Tháng 11/2025	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
44	Trình phê duyệt danh mục Dự án phải thu hồi đất, Dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2026	Nghị quyết	Tháng 12/2025	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
45	Xây dựng Đề án chuyển đổi xanh thành phố giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và dự thảo Nghị quyết trình Ban chấp hành đảng bộ thành phố	Đề án, Nghị quyết	Tháng 12/2025	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
46	Báo cáo HĐND thành phố thông qua Nghị quyết ban hành Bảng giá đất trên địa bàn thành phố năm 2026	Nghị quyết	Tháng 12/2025	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
47	Rà soát tham mưu ban hành Quyết định phân cấp quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Quyết định	Tháng 9/2025	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan

STT	Nhiệm vụ	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
48	Xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định mức hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch hại	Nghị quyết	Tháng 12/2025	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
49	Kiện toàn Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn thành phố năm 2025	Quyết định	Tháng 8/2025	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
50	Triển khai nhiệm vụ, chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (khai thác IUU) trên địa bàn thành phố năm 2025	Quyết định kiện toàn BCD chống khai thác IUU; Tổ liên ngành về xác minh xử lý tàu cá mất kết nối; Văn bản chỉ đạo, Báo cáo	Tháng 12/2025	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
51	Tham mưu Quy định về phân cấp ủy quyền nhiệm vụ quản lý Nhà nước về ngành, lĩnh vực cho Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp xã	Quyết định ban hành Quy định về việc phân cấp ủy quyền nhiệm vụ quản lý Nhà nước về ngành, lĩnh vực cho Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp xã	Tháng 8/2025	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
52	Thu hút ít nhất 01 trường đại học trên địa bàn thành phố hoàn thành trong năm 2025	Văn bản phê duyệt chủ trương cho phép thành lập phân hiệu Đại học Phú Xuân tại thành phố Hải Phòng	Tháng 12/2025	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan

STT	Nhiệm vụ	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
53	Rà soát, đề xuất điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung nội dung Nghị quyết số 14-NQ/TU, ngày 13/5/2024 về đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 14-NQ/TU, ngày 13/5/2024 về đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Tháng 12/2025	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
54	Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý thu, chi ngân sách nhà nước; phấn đấu hoàn thành vượt mức chỉ tiêu thu NSNN từ hoạt động xuất, nhập khẩu được giao, phấn đấu đạt 75.040 tỷ đồng	Kết quả thu xuất, nhập khẩu đạt chỉ tiêu	2025	Chi cục Hải quan khu vực III	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
55	Thu ngân sách nhà nước nội địa năm 2025 phấn đấu đạt 83.000 tỷ đồng	Kết quả thu nội địa đạt chỉ tiêu	2025	Thuế thành phố Hải Phòng	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
56	Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan về việc trao đổi thông tin tự động phục vụ thu thuế tối thiểu toàn cầu, đảm bảo quản lý chặt chẽ các đối tượng áp dụng thuế tối thiểu theo quy định.	Các văn bản chỉ đạo, trao đổi thông tin	Thường xuyên	Thuế thành phố Hải Phòng	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
57	Tập trung xây dựng và triển khai hoàn thành Đề án nâng cao năng lực hệ thống y tế công lập thành phố Hải Phòng đến năm 2030 (sau sắp xếp)	xây dựng và triển khai hoàn thành Đề án nâng cao năng lực hệ thống y tế công lập thành phố Hải Phòng đến năm 2030 (sau sắp xếp)	Theo Đề án	Sở Y tế	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan

STT	Nhiệm vụ	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
58	Triển khai Hồ sơ bệnh án điện tử tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Triển khai 100% Hồ sơ bệnh án điện tử tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Quý III và Quý IV	Sở Y tế	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
59	Chủ động dự báo, giám sát và phát hiện sớm, không chế kịp thời dịch bệnh, các sự kiện khẩn cấp về y tế công cộng	Ban hành các kế hoạch; Công văn chỉ đạo	Khẩn cấp, thường xuyên	Sở Y tế	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
60	Mở rộng, khai thác các quan hệ hợp tác mới tập trung thu hút vốn FDI vào các trụ cột phát triển kinh tế của thành phố “công nghiệp - công nghệ cao, cảng biển logistics, du lịch - thương mại”, và các mô hình kinh tế mới như kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn...; các ngành, lĩnh vực mới nổi như trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn, điện toán đám mây, công nghiệp văn hóa...	Thiết lập các quan hệ hợp tác mới tập trung thu hút vốn FDI chất lượng cao.	Năm 2025	Sở Ngoại vụ	Bộ Ngoại giao và các cơ quan có liên quan
61	Tiếp tục đưa quan hệ với các nước láng giềng, nước lớn, các nước đối tác quan trọng đi vào chiều sâu, ổn định, thực chất, bền vững, lâu dài, tạo lập những đột phá mới, giải quyết hiệu quả các vấn đề lớn phát sinh. Nghiên cứu, tìm kiếm các đối tác mới tại các thị trường như Trung Đông, Ấn Độ, Châu Phi, Mỹ La tinh, ASEAN...	Triển khai hiệu quả các thỏa thuận hợp tác, xúc tiến ký kết các thỏa thuận hợp tác mới phù hợp với định hướng phát triển của thành phố.	Năm 2025	Sở Ngoại vụ	Bộ Ngoại giao và các cơ quan có liên quan

STT	Nhiệm vụ	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
62	Tăng cường hợp tác quốc tế triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị.	Tổ chức khóa đào tạo về chuyển đổi số, AI cho cán bộ, công chức thành phố năm 2025 (Phối hợp với Đại sứ quán Singapore)	Quý III	Sở Ngoại vụ	Bộ Ngoại giao và các cơ quan có liên quan
63	Tham gia xây dựng cụ thể hóa Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới.	Các nhiệm vụ hợp tác quốc tế.	Năm 2025	Sở Ngoại vụ	Sở Công Thương; các sở, ngành, địa phương liên quan khác
64	Triển khai việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh và Cổng dịch vụ công quốc gia theo quy định tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ. Tuyên truyền, hướng dẫn cho người dân, doanh nghiệp thực hiện TTHC trên các phương tiện thông tin.	Triển khai đồng bộ, hiệu quả dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực đối ngoại, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp và nâng cao chất lượng cải cách hành chính.	Năm 2025	Sở Ngoại vụ	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
65	Tiếp tục triển khai thực hiện các cuộc thanh tra theo Kế hoạch thanh tra năm 2025 (điều chỉnh)	Kết luận thanh tra	Tháng 12/2025	Thanh tra thành phố	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
66	Thực hiện các cuộc thanh tra chuyên đề, đột xuất theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ và Chủ tịch UBND thành phố	Kết luận thanh tra	Thường xuyên theo nhiệm vụ được giao	Thanh tra thành phố	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
67	Tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra xử lý sau thanh tra nhằm nâng	Văn bản đôn đốc, kết quả xử lý, thu hồi	Thường xuyên	Thanh tra thành phố	Các Sở, ngành, đơn vị, địa

STT	Nhiệm vụ	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
	cao hiệu lực, hiệu quả của các kết luận thanh tra, kiểm tra.				phương liên quan
68	Tham mưu giải quyết, rà soát các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh được UBND thành phố giao	Báo cáo kết quả xác minh, rà soát	Thường xuyên	Thanh tra thành phố	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
69	Tham mưu rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại tố cáo phức tạp, kéo dài theo Kế hoạch số 363/KH-TTCT, Kế hoạch số 1910/KH-TTCT; Kế hoạch 96/KH-TTCT	Báo cáo kết quả rà soát	Thường xuyên	Thanh tra thành phố	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
70	Tổ chức tập huấn về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo	Hội nghị tập huấn	Tháng 11/2025	Thanh tra thành phố	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
71	Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính theo Kế hoạch số 05/KH-TTCT ngày 14/01/2025	Báo cáo kết quả thực hiện	Tháng 12/2025	Thanh tra thành phố	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
72	Trình Ban Thường vụ Thành ủy Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (<i>thay thế Chương trình hành động số 95-CTr/TU ngày 09/6/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy</i>).	Chương trình hành động	Tháng 8/2025	Sở Tư pháp	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan

STT	Nhiệm vụ	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
73	Triển khai thực hiện 28 Nghị định của Chính phủ mới ban hành về phân cấp, phân quyền và phân định thẩm quyền quản lý nhà nước giữa Chính phủ và chính quyền địa phương 02 cấp.	Báo cáo về kết quả triển khai thực hiện	Thường xuyên	Sở Tư pháp	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
74	Ban hành Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố về kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố.	Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố	Tháng 8/2025	Sở Tư pháp	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
75	Ban hành Quyết định áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND, Chủ tịch UBND thành phố Hải Phòng (cũ) và của tỉnh Hải Dương (cũ).	Quyết định của cấp có thẩm quyền	Tháng 8/2025	Sở Tư pháp	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
76	Ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 2795/2016/QĐ-UBND ngày 14/11/2016 ban hành Quy chế xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng.	Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố	Tháng 9/2025	Sở Tư pháp	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
77	Ban hành Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố phân cấp thẩm quyền quyết định việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trên địa bàn thành phố Hải Phòng.	Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố	Tháng 9/2025	Sở Tư pháp	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
78	Ban hành Quyết định chuyển giao thẩm quyền chứng thực giao dịch từ Ủy ban nhân dân cấp xã sang tổ chức hành nghề công chứng.	Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố	Tháng 9/2025	Sở Tư pháp	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan

STT	Nhiệm vụ	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
79	Ban hành Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Hải Phòng.	Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố	Tháng 10/2025	Sở Tư pháp	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
80	Ban hành Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế phối hợp thực hiện quản lý Nhà nước trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn thành phố Hải Phòng.	Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố	Tháng 10/2025	Sở Tư pháp	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
81	Ban hành Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế xây dựng, quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu công chứng trên địa bàn thành phố Hải Phòng.	Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố	Tháng 12/2025	Sở Tư pháp	Các Sở, ban, ngành; Hội Công chứng viên thành phố, các tổ chức hành nghề công chứng.
82	Triển khai thực hiện có hiệu quả mô hình “Thành phố thượng tôn và tuân thủ pháp luật”.	Mô hình được phê duyệt	Năm 2025 và những năm tiếp theo	Sở Tư pháp	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
83	Tham mưu triển khai thực hiện Quyết định số 244/QĐ-TTg ngày 05/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Ứng dụng công nghệ số trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật.	Văn bản/ Kế hoạch triển khai	Tháng 12/2025	Sở Tư pháp	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan

STT	Nhiệm vụ	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
84	Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; nắm chắc tình hình địa bàn, kịp thời tham mưu đề xuất biện pháp xử lý các tình huống không để bị động, bất ngờ	Duy trì đảm bảo yêu cầu	Thường xuyên	Bộ Chỉ huy quân sự thành phố	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
85	Tổ chức tuần tra, kiểm soát quản lý, bảo vệ vững chắc chủ quyền; duy trì giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội khu vực biên giới biển, cửa khẩu cảng	Tổ chức tuần tra, kiểm soát đảm bảo yêu cầu	Thường xuyên	Bộ Chỉ huy quân sự thành phố	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan
86	Triển khai công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2026	Ban hành chỉ thị về tăng cường biện pháp nâng cao công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia công an nhân dân; kế hoạch tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia công an nhân dân năm 2026	Tháng 8/2025	Bộ Chỉ huy quân sự thành phố	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan



CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 226/NQ-CP

Hà Nội, ngày 05 tháng 8 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Về mục tiêu tăng trưởng các ngành, lĩnh vực, địa phương
và các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để bảo đảm tăng trưởng cả nước
năm 2025 đạt 8,3 - 8,5%**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 39/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Căn cứ Kết luận số 123-KL/TW ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về về Đề án bổ sung về phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên;

Căn cứ Nghị quyết số 192/2025/QH15 của Quốc hội về bổ sung Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên;

Căn cứ Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 31 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước với mục tiêu tăng trưởng năm 2025 đạt 8% trở lên;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính tại Báo cáo số 273/BC-BTC ngày 15 tháng 7 năm 2025, Tờ trình số 444/TTr-BTC ngày 25 tháng 7 năm 2025 và Tờ trình số 463/TTr-BTC ngày 04 tháng 8 năm 2025;

Trên cơ sở kết quả biểu quyết của các Thành viên Chính phủ.

QUYẾT NGHỊ:

Năm 2025 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm tăng tốc, bứt phá, về đích, là năm cuối thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, thực hiện cuộc cách mạng về tinh gọn tổ chức bộ máy, tiến hành Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và chuẩn bị, củng cố các yếu tố nền tảng, làm tiền đề để nước ta tự tin bước vào kỷ nguyên mới - Kỷ nguyên vươn mình phát triển giàu mạnh, thịnh vượng của dân tộc, hướng tới thực hiện thắng lợi mục tiêu Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030.

Trong 06 tháng đầu năm 2025, trong bối cảnh tình hình thế giới tiếp tục diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường, vượt ngoài dự báo, làm suy giảm triển vọng tăng trưởng kinh tế thế giới, nhờ sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của Trung ương mà trực tiếp, thường xuyên là Bộ

Chính trị, Ban Bí thư, đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm; sự đồng hành, phối hợp chặt chẽ, hiệu quả của Quốc hội; sự đồng thuận, tham gia tích cực của Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp; sự hỗ trợ, giúp đỡ của bạn bè quốc tế, tình hình kinh tế - xã hội nước ta đạt nhiều kết quả quan trọng, khá toàn diện trên hầu hết các mặt; nhiều chỉ tiêu, chỉ số quan trọng về tăng trưởng, sản xuất kinh doanh, doanh nghiệp, thu ngân sách nhà nước, đầu tư, xuất khẩu, tiêu dùng... tiếp tục xu hướng tích cực, tháng sau tốt hơn tháng trước, quý sau cao hơn quý trước. Tốc độ tăng trưởng 6 tháng đạt 7,52% so với cùng kỳ, là điểm sáng nổi bật về tăng trưởng kinh tế toàn cầu; kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, lạm phát được kiểm soát, các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm, nợ công, nợ Chính phủ, nợ nước ngoài, bội chi ngân sách được kiểm soát.

Trong 6 tháng cuối năm, nền kinh tế nước ta có những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen, *nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn, phức tạp hơn, có những vấn đề không thể dự báo được, có thể ảnh hưởng bất lợi đến tăng trưởng kinh tế.* Trong bối cảnh đó, nhằm thực hiện mục tiêu tăng trưởng năm 2025 đạt 8% trở lên theo chỉ đạo của Trung ương, Nghị quyết số 192/2025/QH15 của Quốc hội, tạo nền tảng cho tăng trưởng năm 2026 đạt 10% trở lên, Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục phát huy tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, thống nhất, chung sức đồng lòng, tập trung quán triệt, triển khai đồng bộ, toàn diện, hiệu quả hơn nữa các Nghị quyết, Kết luận, chỉ đạo của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đồng chí Tổng Bí thư và Lãnh đạo chủ chốt, của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Nghị quyết của Chính phủ về Phiên họp Chính phủ thường kỳ hằng tháng; tận dụng thời cơ, thuận lợi, nhất là hiệu quả của chính sách, giải pháp mới ban hành và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp, khai thác không gian phát triển mới, nỗ lực cao nhất để thúc đẩy tăng trưởng cao hơn nữa trong quý III, quý IV và cả năm 2025. Trong đó, tập trung thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau đây:

I. Mục tiêu chủ yếu và phương châm chỉ đạo, điều hành

1. Tiếp tục ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế, bội chi, nợ công, nợ Chính phủ, nợ nước ngoài của quốc gia trong phạm vi được Quốc hội cho phép; phấn đấu tốc độ tăng trưởng GDP năm 2025 đạt 8,3 - 8,5%; tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân năm 2025 dưới 4,5%; tổng đầu tư toàn xã hội năm 2025 tăng 11 - 12%; huy động và thực hiện vốn đầu tư toàn xã hội trong 06 tháng cuối năm khoảng 2,8 triệu tỷ đồng; tiếp tục cải thiện và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

2. Theo dõi sát, nắm chắc diễn biến tình hình, phối hợp chặt chẽ, thực hiện đồng bộ, toàn diện, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Nghị quyết này; phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất trong chỉ đạo, điều hành; có tư duy đổi mới, đột phá, nhìn xa trông rộng, nghĩ sâu làm lớn, quyết tâm cao, nỗ lực lớn,

hành động quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm, làm việc nào dứt việc đó. Tổ chức triển khai và thực hiện nghiêm túc, thực chất với tinh thần “6 rõ”: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền. Nêu cao tinh thần trách nhiệm, vì nhân dân phục vụ, tập trung chỉ đạo giải quyết kịp thời, hiệu quả các vấn đề, kiến nghị chính đáng của người dân và doanh nghiệp.

II. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thời gian tới

1. Về thúc đẩy động lực tăng trưởng từ đầu tư toàn xã hội

a) Các bộ, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao có giải pháp khả thi, hiệu quả để thu hút, huy động và thực hiện vốn đầu tư toàn xã hội theo mục tiêu đề ra, phấn đấu cao hơn khi có điều kiện thuận lợi, trong 06 tháng cuối năm tập trung thực hiện và giải ngân 100% kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2025 được Thủ tướng Chính phủ giao, toàn bộ số vốn đầu tư công từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách nhà nước năm 2024 dự kiến giải ngân trong năm 2025; vốn đầu tư tư nhân khoảng 1,5 triệu tỷ đồng; vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) thu hút khoảng trên 18 tỷ USD, vốn FDI thực hiện khoảng 16 tỷ USD; vốn đầu tư thực hiện từ các nguồn khác khoảng 165 nghìn tỷ đồng.

b) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nắm chắc tình hình, điều hành chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả các công cụ chính sách tiền tệ, phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, đồng bộ chính sách tài khóa và các chính sách vĩ mô khác; ổn định thị trường tiền tệ, ngoại hối phù hợp với điều kiện thị trường; chỉ đạo các tổ chức tín dụng tiếp tục tiết giảm chi phí, phấn đấu giảm mặt bằng lãi suất cho vay để hỗ trợ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và sinh kế người dân, tăng cường chất lượng tín dụng, hạn chế nợ xấu phát sinh; quyết liệt, chủ động điều chỉnh chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng năm 2025 công khai, minh bạch, phù hợp với lạm phát được kiểm soát theo mục tiêu, thúc đẩy tăng trưởng đạt từ 8,3 – 8,5% và đáp ứng nhu cầu vốn của nền kinh tế; chỉ đạo các tổ chức tín dụng kiểm soát và hướng tín dụng vào các ngành sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên, các động lực tăng trưởng truyền thống của nền kinh tế (đầu tư, xuất khẩu, tiêu dùng) và các động lực mới (bao gồm khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, nhà ở xã hội...). Chuẩn bị kỹ chính sách tiền tệ các tháng cuối năm 2025 và năm 2026, báo cáo Thường trực Chính phủ trước ngày 20 tháng 8 năm 2025.

c) Bộ Tài chính điều hành chính sách tài khóa mở rộng hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả; tăng cường quản lý thu, mở rộng cơ sở thu, phấn đấu thu ngân sách nhà nước năm 2025 tăng ít nhất 25% so với dự toán (căn cứ diễn biến, tình hình phấn đấu tăng thu cao hơn 25%); triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, trong đó tiết kiệm thêm 10% dự toán chi thường xuyên 07 tháng cuối năm 2025 để hỗ trợ an sinh xã hội và xây dựng trường nội trú, bán trú cho học sinh ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, đặc khu, hải đảo; tận dụng dự địa về nợ công, bội chi ngân sách để huy động thêm nguồn lực đầu tư phát triển cho các công trình, dự án trọng điểm về giao thông, hạ tầng số, hạ tầng y tế, giáo dục, văn hoá. Chuẩn bị kỹ chính sách tài khóa các tháng cuối năm 2025 và năm 2026, báo cáo Thường

trực Chính phủ trước ngày 20 tháng 8 năm 2025.

d) Bộ Công Thương, Bộ Tài chính, các tập đoàn, tổng công ty sẵn sàng phương án, kịch bản ứng phó với các tình huống phát sinh, tăng cường khai thác thủy điện trong mùa mưa, bảo đảm cân đối năng lượng, xăng dầu trong nước, bảo đảm an ninh năng lượng phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh; sẵn sàng phương án cung ứng, điều tiết nguồn điện để bảo đảm cung ứng điện trong mùa nắng nóng, hoàn tất thủ tục chuẩn bị đầu tư, triển khai và hoàn thành, đưa vào vận hành các dự án nguồn điện, truyền tải điện lớn. Nghiên cứu điều chỉnh ngay một số điểm vướng mắc của các Nghị định về: cơ chế mua bán điện trực tiếp giữa đơn vị phát điện năng lượng tái tạo và khách hàng sử dụng điện lớn; cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ.

đ) Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công

(1) Các bộ, cơ quan, địa phương:

- Xây dựng kế hoạch, tiến độ và chỉ tiêu giải ngân vốn hằng tháng đến từng chủ đầu tư; nhận diện và kịp thời tháo gỡ vướng mắc phát sinh của từng dự án; chủ động có giải pháp điều hành kế hoạch vốn để bảo đảm đủ vốn cho các dự án có khả năng thực hiện và giải ngân; bảo đảm tiến độ các dự án hạ tầng trọng điểm, quan trọng quốc gia, giải ngân hết kế hoạch vốn được giao, quyết tâm hoàn thành mục tiêu thông tuyến cao tốc Bắc – Nam phía Đông, quyết tâm hoàn thành **3.000 km đường cao tốc, phần đầu hoàn thành 1.700 km đường bộ ven biển** trong năm 2025; có kế hoạch cụ thể, chuẩn bị kỹ các công việc để động thổ, khởi động, khởi công Dự án giải phóng mặt bằng, tái định cư tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng và Dự án giải phóng mặt bằng, tái định cư đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam theo quy định; các công trình, dự án phục vụ Hội nghị APEC 2027...

- Làm tốt công tác dự báo cung cầu, rà soát nguồn cung, công suất, chủ động, cân đối đủ, kịp thời nguyên vật liệu xây dựng như cát, đá, sỏi, đất đắp cho các dự án đầu tư công, chống găm hàng, đội giá; có giải pháp thúc đẩy doanh nghiệp tiết kiệm năng lượng, đổi mới công nghệ, sử dụng nguyên liệu thay thế, xử lý chi phí đầu vào để giảm giá thành sản phẩm.

- Các địa phương khẩn trương thúc đẩy công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng, đặc biệt với các dự án quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội.

(2) Bộ Dân tộc và Tôn giáo, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Giáo dục và Đào tạo, các bộ, cơ quan, địa phương đẩy nhanh việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; hoàn thành mục tiêu xóa nhà tạm, nhà dột nát cho người có công với Cách mạng, thân nhân, gia đình liệt sĩ trước ngày 27 tháng 7 năm 2025 và quyết tâm hoàn thành cơ bản xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi toàn quốc trước ngày 31 tháng 8 năm 2025; xây dựng các trường nội trú, bán trú cho học sinh phổ thông vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo. Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì rà soát các cơ sở giáo dục, mẫu giáo, mầm non, phổ thông để hoàn thành việc xây dựng, cải

tạo, sửa chữa nhằm đáp ứng yêu cầu khai giảng năm học 2025 – 2026; dứt khoát không được để thiếu trường, lớp vào ngày khai giảng.

(3) Bộ Nông nghiệp và Môi trường trong tháng 8 năm 2025 trình Chính phủ ban hành Nghị quyết về cơ chế, chính sách đặc thù nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai Luật Địa chất và Khoáng sản năm 2024, trong đó có cơ chế tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến khai thác khoáng sản là vật liệu xây dựng thông thường để cung cấp cho các dự án hạ tầng giao thông trọng điểm, dự án quan trọng quốc gia và các dự án đầu tư công khác của các bộ, ngành và địa phương.

(4) Bộ Tài chính trong tháng 8 năm 2025 trình Chính phủ ban hành các Nghị quyết đặc thù nhằm xử lý các khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật về quy hoạch, vận động và sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài trong thời gian chưa trình Quốc hội sửa đổi Luật Quy hoạch, Luật Quản lý nợ công. Trong tháng 8 năm 2025, hoàn thành các cơ chế, chính sách đặc thù cho các đặc khu Vân Đồn, Vân Phong, Phú Quốc để trình Bộ Chính trị.

e) Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số quốc gia; thúc đẩy đầu tư tư nhân; xử lý hiệu quả, dứt điểm các vấn đề khó khăn, vướng mắc, các dự án tồn đọng

(1) Các bộ, cơ quan, địa phương:

- Tập trung triển khai hiệu quả Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 198/2025/QH15 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân, Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2025 và số 139/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ về Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị, Quốc hội.

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về rà soát, cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính; tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, thực hiện thủ tục hành chính bảo đảm hiệu quả, thông suốt, không bị gián đoạn khi sắp xếp đơn vị hành chính và triển khai mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

(2) Bộ Tài chính, Thanh tra Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương, các Tập đoàn, Tổng công ty nhà nước phát huy hiệu quả Ban chỉ đạo 751 để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án tồn đọng; tổng kết việc thực hiện Nghị quyết 170/2024/QH15 của Quốc hội, trên cơ sở đó báo cáo cấp có thẩm quyền cho phép nghiên cứu mở rộng phạm vi áp dụng cho các dự án tương tự trên cả nước đối với các cơ chế, chính sách đặc thù đã áp dụng tại thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Khánh Hòa.

(3) Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các bộ, cơ quan, địa phương khẩn trương rà soát các vấn đề liên quan đến đất đai, thị trường bất động sản để nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung các Luật Đất đai, Kinh doanh bất

động sản, Nhà ở; kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong triển khai Nghị quyết số 201/2025/QH15 về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội; xây dựng đường ống tiến độ, hoàn thành ít nhất 100.000 căn hộ nhà ở xã hội trong năm 2025, thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển bền vững, lành mạnh. Chuẩn bị kỹ lưỡng lễ khởi công, khánh thành ít nhất 80 công trình trong ngày 19 tháng 8 năm 2025.

g) Bộ Tài chính, các bộ, cơ quan, địa phương xây dựng cơ chế hiệu quả thu hút đầu tư nước ngoài có chọn lọc, tập trung xúc tiến, thu hút các dự án FDI có quy mô lớn, công nghệ cao, giữ sạch môi trường, nhất là thu hút chuyển giao công nghệ; kịp thời nắm bắt, xử lý khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp FDI, nhất là cắt giảm thủ tục hành chính để đẩy nhanh tiến độ các dự án tại Việt Nam; phát huy hiệu quả Quỹ hỗ trợ đầu tư.

h) Bộ Tài chính, các bộ, cơ quan, địa phương có kế hoạch cụ thể để phát huy vai trò cơ quan đại diện chủ sở hữu, chỉ đạo các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước phát huy vai trò đầu tàu, dẫn dắt, đổi mới quản trị, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, phấn đấu đạt mục tiêu tăng trưởng sản lượng hoặc doanh thu năm 2025 khoảng trên 10%; tăng cường quản lý, kiểm soát chặt chẽ và nâng cao hiệu quả sử dụng dòng tiền, nguồn vốn. Phát huy hiệu quả nguồn lực của Ngân hàng Phát triển Việt Nam để hỗ trợ cho doanh nghiệp triển khai các dự án hạ tầng trọng điểm, quy mô lớn.

i) Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tiếp tục rà soát khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật; phát huy hiệu quả hoạt động của Hội đồng thẩm định độc lập theo quy định của Nghị quyết số 206/2025/QH15 của Quốc hội để áp dụng cơ chế đặc biệt, xử lý ngay khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật, đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

2. Về thúc đẩy tiêu dùng, khai thác hiệu quả thị trường trong nước

a) Bộ Công Thương triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại và phân phối hàng hóa qua nền tảng số, phấn đấu tăng trưởng thương mại điện tử cả năm đạt trên 25%; hỗ trợ cung cấp thông tin thị trường, tư vấn pháp lý cho doanh nghiệp để khơi thông thị trường trong nước; đẩy mạnh Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, xây dựng hệ thống phân phối “Tinh hoa hàng Việt Nam”, “Tự hào hàng Việt Nam”..., góp phần tăng khả năng tiếp cận của người tiêu dùng đối với hàng hóa trong nước. Cần có các sáng kiến để tạo ra xu thế, phong trào tiêu dùng hàng hóa do Việt Nam sản xuất.

b) Bộ Công Thương, Bộ Tài chính, Bộ Công an, các bộ, cơ quan và địa phương xây dựng kế hoạch cụ thể, thực hiện thường xuyên, liên tục, hiệu quả công tác đấu tranh, đẩy lùi buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng, vi phạm sở hữu trí tuệ...

c) Các bộ, cơ quan, địa phương theo dõi sát diễn biến giá cả, thị trường, thường xuyên cập nhật kịch bản lạm phát để có giải pháp điều hành giá phù hợp,

không để thiếu hàng, gián đoạn nguồn hàng, tăng giá đột biến; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về giá, đầu cơ, găm hàng đội giá, thao túng giá.

d) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các địa phương đẩy mạnh xúc tiến du lịch, phát triển các sản phẩm du lịch đa dạng, chất lượng cao cho từng mùa du lịch, địa bàn trọng điểm, khai thác hiệu quả mùa du lịch quốc tế và trong nước, nâng cao trải nghiệm và tăng mức chi tiêu trung bình của khách du lịch, phấn đấu cả năm đạt ít nhất 25 triệu lượt khách du lịch quốc tế, 150 triệu lượt khách du lịch nội địa; tăng cường kiểm tra, quản lý thị trường, giá cả dịch vụ lưu trú, ăn uống, vệ sinh an toàn thực phẩm, nhất là tại các địa bàn du lịch trọng điểm; tăng cường liên kết trong phát triển du lịch, kết hợp du lịch với tiêu dùng các sản phẩm OCOP, đặc sản địa phương.

đ) Bộ Công an, Bộ Ngoại giao theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng chính sách thị thực thuận tiện, linh hoạt cho khách du lịch, cải tiến thủ tục xét duyệt thị thực cho khách du lịch nhập cảnh vào Việt Nam.

3. Về thúc đẩy xuất khẩu, phát triển thương mại hài hòa với các nước

a) Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan và địa phương:

- Tiếp tục chủ động, tích cực triển khai đàm phán Hiệp định thương mại đối ứng với Hoa Kỳ theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, bảo đảm hài hoà lợi ích của cả hai bên.

- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát việc cấp giấy chứng nhận, xử lý nghiêm các hành vi gian lận xuất xứ.

- Khai thác hiệu quả các Hiệp định FTA đã ký kết. Triển khai ngay công tác đàm phán, sớm ký kết các FTA mới, nhất là với các nước Trung Đông, Ấn Độ, Châu Phi, Mỹ La-tinh, nâng cấp Hiệp định thương mại hàng hóa ASEAN...; chủ động triển khai các giải pháp xúc tiến thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận và đẩy mạnh xuất khẩu đối với từng ngành hàng chủ lực, thị trường trọng điểm, thị trường ngách, tiềm năng, tận dụng tối đa mùa cao điểm tiêu dùng của các thị trường lớn trong cuối năm.

b) Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Y tế, Bộ Tài chính theo chức năng, nhiệm vụ được giao:

- Tập trung xử lý dứt điểm theo thẩm quyền và báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong trường hợp vượt thẩm quyền để xử lý các khó khăn, vướng mắc về quy định, điều kiện xuất nhập khẩu..., nhất là các kiến nghị của doanh nghiệp, hiệp hội từ nhiều năm nhưng chưa được xử lý; khẩn trương rà soát, loại bỏ các quy định hải quan, kiểm tra chuyên ngành không cần thiết, chồng chéo, trùng lặp; tạo điều kiện cho các doanh nghiệp xuất khẩu chuyển đổi sang thị trường nội địa; đẩy nhanh thông quan, giảm chi phí logistics, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, trong đó ưu tiên thông quan đối với hàng nông, lâm sản, nhất là các hàng hóa đến thời điểm thu hoạch chính vụ, dễ hư hỏng.

- Bảo đảm an ninh lương thực; đẩy mạnh đàm phán, tháo gỡ rào cản kỹ thuật để mở cửa thị trường cho các sản phẩm nông sản chủ lực; xây dựng và triển khai chiến lược đa dạng hóa thị trường xuất khẩu nông sản, đặc biệt là các thị trường tiềm năng mới.

c) Bộ Nông nghiệp và Môi trường có giải pháp ngăn chặn dịch tả lợn Châu Phi và làm tốt công tác tuyên truyền cho người dân tham gia.

d) Bộ Tài chính xây dựng Nghị quyết của Chính phủ về các giải pháp thích ứng linh hoạt, kịp thời, hiệu quả với chính sách thuế đối ứng của Hoa Kỳ, báo cáo Chính phủ trong ngày 05 tháng 8 năm 2025.

4. Về thúc đẩy các động lực tăng trưởng mới

a) Các bộ, cơ quan, địa phương:

(1) Tiếp tục triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các Nghị quyết “bộ tứ trụ cột” của Bộ Chính trị (các Nghị quyết số 57-NQ/TW, 59-NQ/TW, 66-NQ/TW, 68-NQ/TW), các động lực phát triển mới, bao gồm khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, và khai thác hiệu quả lợi thế của hội nhập quốc tế sâu rộng.

- Bộ Khoa học và Công nghệ, các bộ, cơ quan, địa phương tập trung giải ngân các dự án khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số đã được ngân sách nhà nước bố trí; phê duyệt danh mục để triển khai các dự án đã được ngân sách nhà nước bố trí bổ sung thêm từ nguồn tăng thu ngân sách nhà nước, tiết kiệm chi năm 2025 để thực hiện ngay trong năm 2025.

- Bộ Công an hoàn thành việc xây dựng Nghị định về công dân số, trình Chính phủ trong tháng 8 năm 2025.

- Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ, Bộ Công an nghiên cứu, trình Thủ tướng Chính phủ các cơ chế, chính sách về thu hút nguồn nhân lực, phát triển và trọng dụng nhân tài, nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia; triển khai hiệu quả hoạt động của Quỹ Phát triển dữ liệu quốc gia để hỗ trợ các hoạt động phục vụ quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội.

- Bộ Khoa học và Công nghệ triển khai các biện pháp thúc đẩy phát triển các ngành công nghệ chiến lược theo Quyết định số 1131/QĐ-TTg ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ.

- Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, các bộ, ngành phải hoàn thành dự án số hóa các hoạt động của các bộ, ngành mình trong Quý III năm 2025.

- Bộ Ngoại giao khẩn trương xây dựng, hoàn thiện Nghị quyết của Quốc hội để cụ thể hóa Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới, báo cáo Chính phủ để trình Quốc hội tại kỳ họp cuối năm.

(2) Đẩy mạnh triển khai các giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế số; kinh

tế xanh; kinh tế tuần hoàn; các mô hình kinh doanh mới; các ngành, lĩnh vực mới nổi như trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn, điện toán đám mây, công nghiệp văn hoá, công nghiệp giải trí...

b) Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo khẩn trương hoàn thiện các Nghị quyết của Bộ Chính trị về: đột phá trong công tác chăm sóc sức khoẻ nhân dân, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; hiện đại hoá, đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

c) Bộ Tài chính hoàn thiện các Đề án báo cáo Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước và thu hút FDI thế hệ mới; triển khai các biện pháp theo quy định để nâng hạng thị trường chứng khoán từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi, phối hợp chặt chẽ với các Bộ, cơ quan liên quan tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc để đáp ứng các tiêu chí nâng hạng, phát triển thị trường vốn theo hướng tiệm cận thông lệ quốc tế; phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương triển khai Nghị quyết của Quốc hội về trung tâm tài chính quốc tế, xây dựng khu thương mại tự do, khu kinh tế biên giới tại một số địa phương trọng điểm về kinh tế; chủ động triển khai các giải pháp thu hút và sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư gián tiếp vào Việt Nam, nâng cao khả năng hấp thụ vốn đầu tư gián tiếp của nền kinh tế; rà soát Quy hoạch tổng thể quốc gia để khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế của không gian phát triển mới sau khi sáp nhập các địa phương.

d) Bộ Công an chủ trì, cùng Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng, thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh và các thành phố lớn khác xây dựng lộ trình, kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ cấp bách, quyết liệt ngăn chặn, giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường, bảo đảm hợp lý, hiệu quả, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Nghiên cứu, có các chính sách hỗ trợ, ưu đãi đối với các doanh nghiệp, cá nhân hoạt động liên quan đến phát triển giao thông xanh.

5. Bảo đảm chính quyền địa phương 2 cấp hoạt động thông suốt, hiệu quả

a) Các bộ, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao:

- Tiếp tục rà soát, thực hiện sắp xếp, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong năm 2025 theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, các kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, bảo đảm hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp liên thông, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả; chuẩn bị kỹ lưỡng, chu đáo, tổ chức hiệu quả Đại hội Đảng các cấp để tiến tới Đại hội XIV của Đảng.

- Theo dõi sát hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp, việc thực hiện 28 nghị định về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công an, Bộ Nội vụ thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ chuyển đổi số phục vụ vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ cơ sở có phẩm chất, đạo đức, năng lực, gần dân,

sát dân, giải quyết các vấn đề ngay tại cơ sở.

b) Bộ Tài chính, các bộ, cơ quan, địa phương bố trí đầy đủ, kịp thời nguồn kinh phí chi trả chính sách, chế độ theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP và các nhiệm vụ phục vụ sắp xếp đơn vị hành chính, triển khai chính quyền địa phương 2 cấp; giải quyết kịp thời, đầy đủ chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, người lao động trong sắp xếp tổ chức bộ máy, nhất là các trường hợp đã có quyết định nghỉ việc.

III. Tổ chức thực hiện

1. Các bộ, cơ quan, địa phương:

a) Căn cứ kết quả thực hiện các chỉ tiêu tăng trưởng ngành, lĩnh vực 06 tháng đầu năm, khả năng huy động nguồn lực, các động lực, dự địa phát triển trong 6 tháng cuối năm khẩn trương xây dựng kịch bản tăng trưởng kèm theo các giải pháp của ngành, lĩnh vực cho các tháng, quý còn lại của năm để phấn đấu đạt và vượt các mục tiêu tại Phụ lục II của Nghị quyết này. Đối với chỉ tiêu tăng trưởng GRDP, các địa phương chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp chặt chẽ với cơ quan thống kê, trên cơ sở số liệu GRDP ước tính 06 tháng đầu năm, khả năng huy động nguồn lực, các động lực, dự địa phát triển trong 6 tháng cuối năm khẩn trương rà soát, xây dựng kịch bản tăng trưởng GRDP theo khu vực kinh tế và thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm và theo ngành cấp 01 cho các quý còn lại của năm kèm theo các giải pháp để phấn đấu đạt và vượt mục tiêu tại Phụ lục III của Nghị quyết này.

Các bộ, cơ quan, địa phương gửi Bộ Tài chính kịch bản thực hiện tăng trưởng theo chỉ tiêu đã giao trước ngày 15 tháng 8 năm 2025 để tổng hợp, theo dõi.

b) Chủ động thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo thẩm quyền và nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể trong trường hợp vượt thẩm quyền, gửi Bộ Tài chính để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy tăng trưởng, hoàn thành các chỉ tiêu được giao tại Nghị quyết này và phấn đấu vượt chỉ tiêu trong điều kiện thuận lợi hơn.

c) Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện hằng tháng, hằng quý, cập nhật kịch bản tăng trưởng (nếu có) và kiến nghị, đề xuất giải pháp để đạt được mục tiêu tăng trưởng, gửi Bộ Tài chính trước ngày 25 hằng tháng.

2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khẩn trương chỉ đạo nghiên cứu, rà soát các nguồn lực, động lực, năng lực cho tăng trưởng trong thời gian còn lại của năm và giải pháp thực hiện, trong tháng 8 năm 2025 báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp để quyết nghị mục tiêu tăng trưởng GRDP của địa phương không thấp hơn mục tiêu được giao tại Phụ lục III của Nghị quyết này nhằm quán triệt và tổ chức thực hiện đồng bộ, toàn diện, hiệu quả.

3. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tổng hợp, theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện và kiến nghị, đề xuất (nếu có), báo cáo

Chính phủ tại Phiên họp Chính phủ thường kỳ hằng quý.

4. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, các cơ quan thông tấn, báo chí, bộ, ngành trung ương và địa phương tổ chức phổ biến, tuyên truyền rộng rãi Nghị quyết này.

5. Văn phòng Chính phủ theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

6. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký ban hành và thay thế Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ về mục tiêu tăng trưởng các ngành, lĩnh vực và địa phương bảo đảm mục tiêu tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8% trở lên./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- Các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trụ lý TTg, TGD Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KTTH (2b).



**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**

Phạm Minh Chính



Phụ lục I
KỊCH BẢN TĂNG TRƯỞNG TỔNG SẢN PHẨM TRONG NƯỚC (GDP) NĂM 2025 (8,3-8,5%)
THEO GIÁ SO SÁNH 2010
(Kèm theo Nghị quyết số 226/NQ-CP ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ)

Đơn vị: %

TT	Ngành kinh tế	Thực hiện Quý I	Thực hiện Quý II	Thực hiện 6 tháng	Quý III	9 tháng	Quý IV	6 tháng cuối năm	Cả năm
	Tổng sản phẩm trong nước (GDP)	7,0	8,0	7,5	8,9 - 9,2	8,0 - 8,1	9,1 - 9,5	9,0 - 9,4	8,3-8,5
1	Nông, lâm nghiệp và thủy sản	3,8	3,9	3,8	3,9	3,9	3,9	3,9	3,9
2	Công nghiệp và xây dựng	7,6	9,0	8,3	10,9 - 11,5	9,3 - 9,5	11,2 - 11,8	11,1 - 11,7	9,8 - 10,1
a)	Công nghiệp	7,3	8,8	8,1	10,6 - 11,2	9,0 - 9,2	11,1 - 11,4	10,9 - 11,3	9,6 - 9,8
-	Khai khoáng	-6,2	-2,2	-4,2	-0,0	-3,0	-1,8	-1,0	-2,7 - -1
-	Công nghiệp chế biến, chế tạo	9,4	10,7	10,1	11,9 - 12,6	10,7 - 11	12,4 - 12,8	12,2 - 12,7	11,2 - 11,5
-	Sản xuất và phân phối điện	4,3	4,1	4,2	8,5	5,7	8,8	8,6	6,4
b)	Xây dựng	9,3	9,8	9,6	12,3 - 12,8	10,6 - 10,9	11,6 - 13,4	11,9 - 13,1	10,9 - 11,7
3	Dịch vụ	7,8	8,5	8,1	8,7 - 8,9	8,3 - 8,4	8,9 - 9,2	8,8 - 9,0	8,5 - 8,6
-	Vận tải, kho bãi	10,4	9,4	9,8	11,3	10,3	11,3	11,3	10,6
-	Dịch vụ lưu trú và ăn uống	10,2	10,7	10,5	10,2 - 11,2	10,4 - 10,7	9,5 - 10,7	9,8 - 10,9	10,1 - 10,7
-	Hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm	6,3	6,7	6,5	8,4	7,2	8,6	8,5	7,6
4	Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	5,0	5,8	5,4	7,2 - 7,8	6,0 - 6,2	7,4 - 8,0	7,3 - 7,9	6,4 - 6,7



Phụ lục II
MỘT SỐ CHỈ TIÊU TĂNG TRƯỞNG CỦA CÁC NGÀNH,
LĨNH VỰC NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số 226/NQ-CP ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ)

TT	CHỈ TIÊU	Đơn vị	Chỉ tiêu năm 2025	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
1	Tỷ lệ động viên vào NSNN trên GDP	%	16	Bộ TC
2	Tỷ trọng chi đầu tư phát triển/tổng chi NSNN	%	31	
3	Tỷ trọng chi thường xuyên/tổng chi NSNN	%	Dưới 60	
4	Vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội so với GDP	%	33,6	
5	Tốc độ tăng tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa	%	12	Bộ CT
6	Thặng dư thương mại hàng hóa	Tỷ USD	30	
7	Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)	%	9,5	
8	Tốc độ tăng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng	%	Khoảng 12	
9	Tăng trưởng thị trường thương mại điện tử B2C	%	Trên 25	
10	Tỷ lệ doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử	%	60-62	
11	Tốc độ tăng tổng điện năng sản xuất và nhập khẩu toàn hệ thống	%	12,5-13	Bộ VHTTDL
12	Khách du lịch:			
-	Quốc tế	Triệu lượt khách	25	
	Trong đó: 06 tháng cuối năm		Khoảng 14,3	
-	Nội địa	Triệu lượt khách	150	
	Trong đó: 06 tháng cuối năm		Khoảng 72,5	



Phụ lục III
MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG GRDP NĂM 2025
CỦA CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG
(Kèm theo Nghị quyết số 22/2021/Q-CP ngày 05 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ)

TT	Địa phương	Mục tiêu tăng trưởng GRDP 2025 (%)	Mục tiêu tăng trưởng GRDP 06 tháng cuối năm (%)
1	Thành phố Hà Nội	8,5	9,3
2	Thành phố Hải Phòng	12,2	13,1
3	Ninh Bình	10,6	10,4
4	Hưng Yên	9,0	9,7
5	Bắc Ninh	11,5	12,4
6	Quảng Ninh	12,5	13,9
7	Lạng Sơn	8,0	7,7
8	Cao Bằng	8,0	9,2
9	Thái Nguyên	8,0	9,2
10	Tuyên Quang	8,0	8,5
11	Phủ Thọ	10,0	9,9
12	Lào Cai	8,5	8,9
13	Lai Châu	7,5	8,0
14	Điện Biên	7,5	9,6
15	Sơn La	8,0	7,4
16	Thanh Hóa	9,0	10,0
17	Nghệ An	9,0	9,7
18	Hà Tĩnh	8,7	9,1
19	Quảng Trị	8,0	8,5
20	Thành phố Huế	10,0	10,6
21	Thành phố Đà Nẵng	9,0	8,6
22	Quảng Ngãi	10,0	8,8
23	Gia Lai	7,5	7,5
24	Đắk Lắk	8,0	8,6
25	Khánh Hòa	8,1	8,8
26	Lâm Đồng	7,5	8,6
27	Thành phố Hồ Chí Minh	8,5	10,3
28	Đồng Nai	8,5	8,7
29	Tây Ninh	9,3	9,0

TT	Địa phương	Mục tiêu tăng trưởng GRDP 2025 (%)	Mục tiêu tăng trưởng GRDP 06 tháng cuối năm (%)
30	Thành phố Cần Thơ	10,0	11,9
31	Vĩnh Long	8,0	8,4
32	Đồng Tháp	8,0	8,8
33	An Giang	8,5	8,8
34	Cà Mau	8,0	8,8



CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 205/NQ-CP

Hà Nội, ngày 06 tháng 7 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 6 năm 2025
và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 39/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Trên cơ sở thảo luận của các Thành viên Chính phủ, ý kiến các đại biểu dự họp và kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 6 năm 2025 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương, tổ chức vào ngày 03 tháng 7 năm 2025.

QUYẾT NGHỊ:

I. Về tình hình kinh tế - xã hội tháng 6, quý II và 6 tháng đầu năm 2025; phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm tháng 7, quý III và 6 tháng cuối năm 2025

1. Những kết quả nổi bật

Chính phủ thống nhất đánh giá: Trong tháng 6, quý II và 06 tháng đầu năm 2025, tình hình thế giới tiếp tục có nhiều diễn biến mới, nhanh chóng, phức tạp, khó lường; căng thẳng địa chính trị, xung đột quân sự tiếp tục leo thang tại một số quốc gia, khu vực; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt; chiến tranh thương mại chưa chấm dứt, chính sách thuế quan của Hoa Kỳ liên tục thay đổi, ảnh hưởng sâu sắc đến môi trường đầu tư, kinh doanh toàn cầu, triển vọng tăng trưởng kinh tế thế giới suy giảm. Ở trong nước, dưới sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của Ban Chấp hành Trung ương Đảng mà trực tiếp, thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đứng đầu là Tổng Bí thư Tô Lâm; sự đồng hành, phối hợp chặt chẽ, hiệu quả của Quốc hội; sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị; sự đồng thuận, tham gia tích cực của Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp; sự hỗ trợ, giúp đỡ của bạn bè quốc tế; Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các cấp, các ngành, các địa phương đã bám sát chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước; theo dõi sát, nắm chắc tình hình, chỉ đạo, điều hành quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trên các lĩnh vực; vừa tập trung xử lý những công việc thường xuyên ngày càng nhiều, yêu cầu ngày càng cao, vừa chú trọng giải quyết những vấn đề tồn đọng, kéo dài và ứ đọng, thích ứng linh hoạt, hiệu quả với những vấn đề cấp bách, đột xuất phát sinh; hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 06 tháng đầu năm 2025 thuộc thẩm quyền được Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao phó, với khối lượng công việc rất lớn, phức tạp, chưa từng có tiền lệ trong thời gian rất ngắn, nhất là việc triển khai cuộc cách mạng về tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp...

Trong 06 tháng đầu năm 2025, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành 203 văn bản quy phạm pháp luật, 3.440 văn bản chỉ đạo, điều hành; tổ chức 1.167 hội nghị, cuộc họp, làm việc và đi công tác địa phương, cơ sở; nhiều chính sách, giải pháp đã phát huy hiệu quả. Nhờ đó, tình hình kinh tế - xã hội tháng 6 và 06 tháng năm 2025 đạt nhiều kết quả quan trọng trên hầu hết các lĩnh vực, tiếp tục xu hướng tích cực, tháng sáu tốt hơn tháng trước, quý sau cao hơn quý trước, 6 tháng đầu năm nay cao hơn so với cùng kỳ năm trước, là điểm sáng nổi bật về tăng trưởng kinh tế toàn cầu.

Kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, lạm phát được kiểm soát, tăng trưởng được thúc đẩy, các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) quý II ước đạt 7,96% so với cùng kỳ, 06 tháng đạt 7,52%, cơ bản đạt kịch bản tăng trưởng 7,6% nêu tại Nghị quyết số 154/NQ-CP, là mức cao nhất trong giai đoạn 2011 - 2025, dự báo cao nhất ASEAN và thuộc nhóm dẫn đầu thế giới. Có 17/34 địa phương sau sáp nhập tăng trưởng trên 8%; trong đó, các địa phương đạt tốc độ tăng trưởng xấp xỉ hai con số trở lên như: Quảng Ngãi, Hải Phòng, Quảng Ninh, Ninh Bình, Bắc Ninh, Phú Thọ, Đà Nẵng... Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân 06 tháng tăng 3,27% so với cùng kỳ. Thị trường tiền tệ cơ bản ổn định, mặt bằng lãi suất cho vay tiếp tục xu hướng giảm. Thu ngân sách nhà nước 06 tháng bằng 67,7% dự toán, tăng 28,3% so với cùng kỳ năm trước trong bối cảnh đã miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, lệ phí, tiền thuê đất khoảng 107,7 nghìn tỷ đồng. Triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, đáp ứng nhiệm vụ chi phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, thực hiện các chế độ, chính sách, đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang khi sắp xếp bộ máy, thanh toán các khoản nợ đến hạn, các chính sách an sinh xã hội theo quy định. Bội chi, nợ công, nợ Chính phủ, nợ nước ngoài quốc gia được kiểm soát tốt.

Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu, xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa tháng 6 tăng cao so với cùng kỳ, lần lượt đạt 18,1%, 16,3%, 20,2%; tính chung 06 tháng, xuất khẩu tăng 14,4%, xuất siêu ước đạt 7,63 tỷ đô la Mỹ (USD). Giải ngân vốn đầu tư công tăng tốc; ước giải ngân đến hết tháng 6 là 268,1 nghìn tỷ đồng, đạt 32,46% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, cao hơn so với cùng kỳ 4,26% về tỷ lệ, khoảng 80 nghìn tỷ đồng về số tuyệt đối. Việc triển khai các dự án, công trình trọng điểm quốc gia tiếp tục được đẩy mạnh. Trong tháng 6 đã đưa vào khai thác thêm 06 dự án thành phần cao tốc Bắc - Nam phía Đông, nâng tổng chiều dài đường bộ cao tốc đưa vào khai thác của cả nước lên 2.268 km.

Các ngành, lĩnh vực chủ yếu của nền kinh tế tăng trưởng tích cực. Công nghiệp duy trì đà phát triển ổn định; chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 6 tăng 10,8% so với cùng kỳ năm trước, tính chung 06 tháng tăng 9,2%, cao nhất từ năm 2020 đến nay; nhiều địa phương có chỉ số IIP tăng cao như Phú Thọ, Ninh Bình, Bắc Giang, Quảng Ngãi...; an ninh năng lượng được bảo đảm. Khu vực nông nghiệp phát triển tốt, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng và xuất khẩu, bảo đảm an ninh lương thực. Khu vực thương mại dịch vụ tăng trưởng mạnh; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 6 tăng 8,3%, tính chung 06 tháng tăng 9,3% so với cùng kỳ. Du lịch tiếp tục là điểm sáng; khách quốc tế đến Việt Nam trong 06 tháng đạt gần 10,7 triệu lượt người, tăng 20,7% so với cùng kỳ. Trong

tháng 6, có hơn 24,4 nghìn doanh nghiệp thành lập mới, tăng 60,5% so với cùng kỳ; số lượng doanh nghiệp quay trở lại hoạt động đạt gần 14,4 nghìn doanh nghiệp, tăng 91,1%; tính chung 06 tháng, có hơn 152,7 nghìn doanh nghiệp thành lập mới và quay trở lại hoạt động, tăng 26,5% so với cùng kỳ. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội 06 tháng tăng 9,8%; tổng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đăng ký đạt trên 21,5 tỷ USD, tăng 32,6%, vốn FDI thực hiện đạt trên 11,7 tỷ USD, tăng 8,1% so với cùng kỳ. Nhiều tổ chức quốc tế tiếp tục đánh giá tích cực về công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và dự báo khả quan về tăng trưởng kinh tế của nước ta.

Công tác bảo đảm an sinh xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời, công khai, minh bạch. Tính chung 06 tháng Chính phủ đã hỗ trợ hơn 10,3 nghìn tấn gạo cho người dân dịp Tết Nguyên đán, giáp hạt; các chương trình tín dụng chính sách xã hội đã hỗ trợ vay vốn cho trên 1,3 triệu đối tượng. Các cấp, các ngành, các địa phương đã hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát với số lượng 263.843 căn nhà, đạt 94,7% kế hoạch, trong đó khánh thành 224.854 căn, đang xây dựng 37.989 căn. Đời sống của nhân dân tiếp tục được nâng lên, tỷ lệ hộ đánh giá có thu nhập trong tháng không thay đổi và tăng lên so với cùng kỳ năm trước là 96,6%, tăng 1% so với cùng kỳ.

Các lĩnh vực văn hóa, xã hội tiếp tục được chú trọng. Các cấp, các ngành, các địa phương đã tổ chức nhiều hoạt động văn hóa, nghệ thuật đặc sắc, có ý nghĩa nhân kỷ niệm 100 năm ngày Báo chí cách mạng Việt Nam, 110 năm ngày sinh Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh...; tích cực chuẩn bị triển lãm “80 năm Hành trình Độc lập - Tự do - Hạnh phúc”, kỷ niệm 80 năm Quốc khánh 2/9; đồng thời, chủ động, tích cực tổ chức đại hội thi đua, tạo không khí sôi nổi lập thành tích chào mừng Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ XI và Đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Tổ chức thành công kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông quốc gia năm 2025. Thực hiện hiệu quả công tác khám, chữa bệnh, phòng, chống dịch bệnh, nhất là dịch bệnh truyền nhiễm, thường gặp trong mùa nắng nóng; chất lượng dịch vụ y tế được nâng lên, bảo đảm thuốc, vật tư y tế.

Công tác sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 2 cấp được triển khai quyết liệt, bám sát chỉ đạo của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đồng chí Tổng Bí thư, Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Chính phủ đã ban hành 28 Nghị định về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền; Thủ tướng Chính phủ đã chủ trì Hội nghị toàn quốc chỉ đạo hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ của cấp xã (mới). Ngày 30 tháng 6 năm 2025, toàn bộ 34/34 địa phương đã đồng loạt tổ chức Lễ công bố các Nghị quyết, quyết định của Trung ương, địa phương về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã, thành lập đảng bộ tỉnh, thành phố và nhân sự lãnh đạo địa phương để chính thức vận hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2025, đánh dấu giai đoạn phát triển mới của bộ máy hành chính nhà nước và hệ thống chính trị đồng bộ, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, gần dân hơn. Mô hình tổ chức mới bước đầu hoạt động ổn định, các thủ tục hành chính được xử lý nhanh chóng, không xảy ra gián đoạn, tạo tiền đề tích cực để tiếp tục hoàn thiện mô hình trong thời gian tới.

Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật, cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, chuyển đổi số quốc gia được thúc đẩy mạnh mẽ. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các bộ, cơ quan ngang bộ chủ động chuẩn bị, hoàn thiện hơn 40 hồ sơ dự án luật, nghị quyết trong thời gian rất gấp, với khối lượng công việc lớn, phức tạp để kịp thời thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng về sắp xếp, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị gắn với việc sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 2013 và tháo gỡ ngay những vướng mắc, khó khăn có nguyên nhân từ pháp luật; trình Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV thông qua 38 luật, nghị quyết, cho ý kiến đối với 04 luật, là số lượng luật, nghị quyết lớn nhất từ trước đến nay tại một kỳ họp.

Công tác ứng phó với điều chỉnh chính sách thuế quan, thương mại của Hoa Kỳ được triển khai khẩn trương, hiệu quả và đạt được bước tiến quan trọng; hai đoàn đàm phán của hai nước đã thống nhất Tuyên bố chung Việt Nam - Hoa Kỳ về khuôn khổ Hiệp định thương mại đối ứng, công bằng và cân bằng; Tổng Bí thư Tô Lâm đã điện đàm với Tổng thống Mỹ Donald Trump, khẳng định quan hệ đối tác chiến lược toàn diện giữa hai nước, tạo niềm tin, kỳ vọng cho doanh nghiệp.

Ổn định chính trị, độc lập, chủ quyền quốc gia được giữ vững; tiềm lực quốc phòng, an ninh được tăng cường. Các lực lượng duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, xử lý các tình huống phát sinh, không để bị động, bất ngờ; bảo đảm tuyệt đối an toàn các sự kiện chính trị, văn hóa của đất nước. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được chú trọng; triển khai hiệu quả tháng cao điểm đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ. Thông tin, truyền thông được đẩy mạnh, nhất là truyền thông chính sách; tăng cường đấu tranh phản bác, ngăn chặn thông tin xấu, độc và xử lý nghiêm các hành vi sai phạm. Công tác đối ngoại, ngoại giao kinh tế được thực hiện hiệu quả; tổ chức chu đáo, thành công các hoạt động đối ngoại cấp cao của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, góp phần củng cố và nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được là cơ bản, nền kinh tế nước ta còn những hạn chế, bất cập và tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức. Ổn định kinh tế vĩ mô còn tiềm ẩn rủi ro, áp lực đối với tỷ giá, lãi suất còn lớn. Các thị trường xuất khẩu bị ảnh hưởng, số đơn hàng giảm; chỉ số nhà quản trị mua hàng (PMI) tháng 6 chỉ đạt 48,9 điểm (tháng thứ ba liên tiếp dưới 50 điểm). Tiêu dùng trong nước tuy tăng trưởng tích cực nhưng chưa có đột phá. Đầu tư tư nhân tuy phục hồi nhưng chưa vững chắc. Đầu tư phát triển khoa học công nghệ còn chậm; các ngành, lĩnh vực mới như kinh tế số, kinh tế xanh, trí tuệ nhân tạo, chip bán dẫn... chưa có chuyển biến rõ nét. Công tác hoàn thiện thể chế, pháp luật đã được quan tâm, chỉ đạo nhưng vẫn còn một số quy định pháp luật, thủ tục hành chính trong một số lĩnh vực còn mâu thuẫn, phức tạp, chưa được sửa đổi kịp thời. Đời sống của một bộ phận người dân còn khó khăn, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo... Thiên tai, bão lũ, thời tiết cực đoan diễn biến bất thường. Tình hình an ninh, trật tự tại một số địa bàn, tai nạn giao thông, cháy nổ, tội phạm công nghệ cao, lừa đảo qua mạng còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp...

3. Bài học kinh nghiệm

Chính phủ cơ bản đồng ý các bài học kinh nghiệm theo báo cáo của Bộ Tài chính, các ý kiến tại Hội nghị và nhấn mạnh một số bài học sau: (i) Phải bám sát chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước để cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch triển khai cụ thể, bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả; (ii) Tăng cường đoàn kết, thống nhất, huy động tối đa sức mạnh của hệ thống chính trị và toàn dân trong thực hiện nhiệm vụ; lấy Nhân dân làm trung tâm, tập trung tháo gỡ các rào cản, điểm nghẽn, kiên quyết cắt giảm thủ tục hành chính, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi; (iii) Chủ động nắm chắc tình hình, phản ứng chính sách kịp thời, nhanh nhạy, linh hoạt, nhìn xa trông rộng, nghĩ sâu làm lớn, quyết đoán, bản lĩnh trong xử lý các vấn đề phát sinh, hóa giải các bất lợi, bảo đảm hài hòa trong ngắn hạn và phát triển bền vững trung trung, dài hạn; kiên quyết không lùi bước trước khó khăn, kiên định mục tiêu đã đề ra, quyết tâm cao hơn, nỗ lực lớn hơn, hành động quyết liệt hơn, bám sát thực tiễn, lấy thực tiễn làm thước đo; (iv) Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò của người đứng đầu, nâng cao tính chủ động, sáng tạo; gắn chỉ đạo với kiểm tra, đôn đốc, giải quyết khó khăn, vướng mắc và kịp thời động viên, khen thưởng, kỷ luật nghiêm minh; (v) Làm tốt công tác thông tin, truyền thông, tạo động lực, niềm tin và đồng thuận xã hội.

II. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thời gian tới

Thời gian tới, dự báo tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; khó khăn, thách thức nhiều hơn thời cơ, thuận lợi, tạo áp lực lên chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội. Trước tình hình đó, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục phát huy tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, thống nhất, chung sức đồng lòng, tập trung quán triệt, triển khai đồng bộ, toàn diện, hiệu quả hơn nữa các Nghị quyết, Kết luận, chỉ đạo của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đồng chí Tổng Bí thư và Lãnh đạo chủ chốt, của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; tận dụng thời cơ, thuận lợi, nhất là hiệu quả của chính sách, giải pháp mới ban hành và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp, khai thác không gian phát triển mới, thúc đẩy tăng trưởng ngay trong quý III và năm 2025; nỗ lực cao nhất, phấn đấu hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, nhất là tốc độ tăng trưởng cả năm đạt 8% trở lên; trong đó chú trọng một số nội dung sau đây:

1. Tổ chức triển khai hiệu quả các Nghị quyết của Bộ Chính trị về: đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia; đổi mới công tác xây dựng, thi hành pháp luật; hội nhập quốc tế; phát triển kinh tế tư nhân

a) Các bộ, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, hoàn thành các nhiệm vụ xác định thời hạn cụ thể trong năm 2025 đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao tại các Chương trình hành động thực hiện 04 Nghị quyết “bộ tứ chiến lược” của Bộ Chính trị; tăng cường đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện; định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá; báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định đối với các vấn đề vượt thẩm quyền.

b) Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương khẩn trương hoàn thiện Đề án phát triển, trọng dụng nhân tài, nhân lực chất lượng cao, nhất là cán bộ chuyên gia đầu ngành phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, trình Thủ tướng Chính phủ trong tháng 9 năm 2025.

c) Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương khẩn trương hoàn thiện, trình Chính phủ ban hành Nghị định hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 197/2025/QH15 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.

d) Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương tổ chức triển khai chương trình tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về Nghị quyết số 59-NQ/TW và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về hội nhập quốc tế.

đ) Bộ Tài chính chủ trì tổng hợp tình hình triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW của các bộ, ngành, địa phương, đề xuất các giải pháp, kiến nghị cụ thể với Ban Chỉ đạo quốc gia để thúc đẩy hiệu quả hơn việc triển khai Nghị quyết này.

e) Bộ Nội vụ, Bộ Giáo dục và Đào tạo theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách thu hút nguồn nhân lực, nhân tài khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo trong và ngoài nước; trình Chính phủ trong tháng 7 năm 2025 nghị định về chính sách học bổng cho người học các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật then chốt và công nghệ chiến lược.

2. Tích cực, khẩn trương, chủ động, tập trung nguồn lực hoàn thiện thể chế, pháp luật gắn với sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp, bảo đảm thông suốt, hiệu quả

a) Các bộ, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao:

(1) Tiếp tục rà soát, thực hiện sắp xếp, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong năm 2025 theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, các Kết luận số 121-KL/TW, 126-KL/TW, 167-KL/TW và 169-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư; bảo đảm hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp liên thông, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả; xác định đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong 6 tháng cuối năm 2025.

(2) Rà soát, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đồng bộ với thời điểm có hiệu lực của Hiến pháp năm 2013 sửa đổi; khẩn trương ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 9 liên quan đến tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.

(3) Theo dõi sát hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp, việc thực hiện 28 nghị định về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền để kịp thời tháo gỡ vướng mắc; khẩn trương khắc phục tồn tại của một số thôn, xã không có điện, sóng điện thoại, bảo đảm bộ máy hoạt động thông suốt, hiệu lực, hiệu quả, không để gián đoạn công việc, không bỏ trống địa bàn, lĩnh vực hoặc ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các cơ quan, tổ chức, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống của Nhân dân.

(4) Giải quyết kịp thời chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP,

Nghị định số 67/2025/NĐ-CP của Chính phủ và các nhiệm vụ triển khai sắp xếp đơn vị hành chính, chính quyền địa phương 2 cấp. Triển khai Nghị quyết của Quốc hội, các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 theo đơn vị hành chính mới. Rà soát, sắp xếp, sử dụng trụ sở làm việc, phương tiện, tài sản công, tài chính, điều kiện làm việc sau sắp xếp, bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, không để thất thoát, lãng phí; mua sắm bổ sung tài sản, thiết bị (nếu thiếu) phù hợp với tiêu chuẩn, định mức và quy định pháp luật.

b) Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương hoàn thiện, trình Chính phủ ban hành các Nghị định quy định: chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ (thay thế Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 và các nghị định có liên quan).

c) Bộ Tài chính bố trí đầy đủ, kịp thời nguồn kinh phí chi trả chế độ, chính sách theo Nghị định số 178/2024/CD-CP, Nghị định số 67/2025/CD-CP của Chính phủ; tổng hợp báo cáo cấp thẩm quyền bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước cho các bộ, cơ quan Trung ương, bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho các địa phương thiếu nguồn.

d) Bộ Tư pháp tham mưu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tổ chức triển khai hiệu quả Chương trình lập pháp của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2025; chuẩn bị đề xuất của Chính phủ về chương trình lập pháp năm 2026.

3. Thúc đẩy tăng trưởng gắn với ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế; phấn đấu tăng trưởng 8% trở lên trong năm 2025

a) Các bộ, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao:

(1) Theo dõi chặt chẽ diễn biến giá cả, thị trường, không để thiếu hàng, gián đoạn nguồn hàng, tăng giá đột biến, nhất là đối với lương thực, thực phẩm, vật liệu xây dựng, nhà ở, vật tư nông nghiệp, sách giáo khoa...; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về giá, đầu cơ, găm hàng đội giá, thao túng giá.

(2) Rà soát, có giải pháp cụ thể thúc đẩy, làm mới các động lực tăng trưởng truyền thống (đầu tư, tiêu dùng, xuất khẩu), thúc đẩy mạnh mẽ các động lực tăng trưởng mới từ chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi xanh, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ, các dự án quy mô lớn, có tính lan tỏa mạnh mẽ, các dự án hạ tầng giao thông, y tế, giáo dục, các lĩnh vực giá trị gia tăng cao...

b) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

(1) Chủ động, khẩn trương phối hợp với các cơ quan, địa phương và Hội đồng Tư vấn chính sách, trên cơ sở dự báo bối cảnh tình hình thế giới, trong nước, kinh nghiệm 4 năm vừa qua (nhất là thực tiễn tăng trưởng quý III và quý IV), xây dựng kịch bản tăng trưởng kinh tế và các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp điều hành trọng tâm quý III và quý IV năm 2025, trong đó xác định rõ dư địa của các động lực tăng trưởng, điều chỉnh mục tiêu tăng trưởng năm 2025 của các địa phương theo đơn vị hành chính mới, bảo đảm mục tiêu tăng trưởng cả năm 2025 đạt 8% trở lên; báo cáo Chính phủ trong tháng 7 năm 2025.

(2) Theo dõi sát diễn biến giá cả, thường xuyên cập nhật kịch bản lạm phát để có giải pháp điều hành giá phù hợp.

(3) Tiếp tục đẩy mạnh hiện đại hóa công tác quản lý thuế, mở rộng cơ sở thu; quyết liệt thực hiện phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả; tăng cường quản lý thu ngân sách nhà nước đối với hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh tế số, kinh doanh xuyên biên giới, dịch vụ ăn uống, thu từ đất đai, tài nguyên, khoáng sản, thu từ hộ, cá nhân kinh doanh... phấn đấu thu ngân sách nhà nước năm 2025 tăng 20% so với dự toán.

c) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tiếp tục theo dõi sát tình hình thế giới và trong nước, điều hành chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả các công cụ chính sách tiền tệ; điều hành tỷ giá, lãi suất đồng bộ, hài hòa, hợp lý; phấn đấu giảm mặt bằng lãi suất cho vay; chỉ đạo các tổ chức tín dụng hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng. Khẩn trương xem xét việc gỡ bỏ công cụ hành chính trong điều hành tăng trưởng tín dụng; chuyển việc điều hành tăng trưởng tín dụng theo cơ chế thị trường và đánh giá rủi ro của từng tổ chức tín dụng, xây dựng bộ tiêu chí kiểm soát an toàn tín dụng; hoàn thành trong tháng 7 năm 2025 theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 104/CD-TTg ngày 06 tháng 7 năm 2025.

d) Các Bộ: Xây dựng, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Môi trường phối hợp chặt chẽ với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tiếp tục đẩy mạnh triển khai các chương trình tín dụng theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ như: Chương trình tín dụng đối với người trẻ dưới 35 tuổi mua nhà ở xã hội, chương trình tín dụng 500.000 tỷ đồng cho doanh nghiệp đầu tư hạ tầng, công nghệ số; chương trình tín dụng hỗ trợ liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm lúa gạo chất lượng cao và phát thải thấp vùng Đồng bằng sông Cửu Long...

4. Tập trung đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, nhất là các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành giao thông vận tải; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực

a) Các bộ, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao:

(1) Thực hiện nghiêm quy định pháp luật và chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công năm 2025. Giao chỉ tiêu giải ngân vốn hằng tháng đến từng chủ đầu tư; thường xuyên rà soát, đôn đốc, tháo gỡ theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý khó khăn, vướng mắc phát sinh của từng dự án. Kịp thời điều chỉnh vốn từ dự án giải ngân chậm hoặc không có khả năng giải ngân sang dự án giải ngân tốt, có nhu cầu bổ sung vốn; quyết tâm giải ngân đạt 100% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao.

(2) Tăng tốc, tập trung xây dựng, thực thi, huy động tổng đầu tư toàn xã hội của năm 2025 tăng từ 11 - 12% so với năm 2024.

(3) Phát huy hơn nữa hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo 751 về giải quyết khó khăn, vướng mắc cho các dự án và các Ban Chỉ đạo, Tổ công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để kiểm tra, làm việc với các địa phương, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, xây dựng hạ tầng và xuất nhập khẩu.

(4) Khẩn trương rà soát các dự án, công trình đủ điều kiện khởi công hoặc khánh thành vào ngày 19 tháng 8 năm 2025 nhân dịp kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9, gửi Bộ Xây dựng trước ngày 15 tháng 7 năm 2025.

(5) Về phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công: 34 địa phương khẩn trương rà soát, đề xuất điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2025 của các địa phương sau khi sáp nhập; theo đó, hoàn thành điều chỉnh kế hoạch vốn ngân sách địa phương trước ngày 20 tháng 7 năm 2025, đối với vốn ngân sách trung ương gửi Bộ Tài chính trước ngày 15 tháng 7 năm 2025 để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

b) Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

(1) Theo dõi tình hình, biến động giá cả, nguồn cung vật liệu xây dựng, đề xuất các giải pháp bình ổn thị trường, đảm bảo nguồn cung ứng vật liệu xây dựng ổn định, nhất là vật liệu xây dựng thông thường (cát, đất đắp nền) cho các dự án, tránh tình trạng đầu cơ, găm hàng, gây tăng giá đột biến, ảnh hưởng đến tiến độ thi công các dự án; kịp thời báo cáo, đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các phương án ứng phó cụ thể.

(2) Tăng cường theo dõi, kiểm tra, giám sát việc triển khai các dự án do địa phương làm cơ quan chủ quản, kịp thời tham mưu Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo điều hành, đáp ứng tiến độ đề ra.

5. Thúc đẩy sản xuất công nghiệp, tăng cường xúc tiến thương mại, bảo đảm cân đối cung cầu trong nước; đẩy mạnh xuất khẩu; phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ

a) Các bộ, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao:

(1) Tiếp tục rà soát, điều chỉnh các cơ chế, chính sách ưu đãi về thuế, tín dụng, tạo động lực trực tiếp cho các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo trọng điểm (điện tử, ô tô, máy móc, dệt may, da giày...) mở rộng đầu tư sản xuất, kinh doanh, tạo năng lực sản xuất mới, bảo đảm cung ứng hàng hóa đáp ứng yêu cầu của thị trường trong nước và xuất khẩu.

(2) Triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại và phân phối hàng hóa qua nền tảng số, hỗ trợ cung cấp thông tin thị trường, tư vấn pháp lý cho doanh nghiệp để khơi thông thị trường trong nước; đẩy mạnh Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

(3) Thực hiện đầy đủ ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm 2025 và tổng kết đợt cao điểm đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; đặc biệt phải “tuyên chiến không khoan nhượng” với tình trạng thuốc giả, thực phẩm giả.

b) Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

(1) Khẩn trương xây dựng, ban hành Kế hoạch tổng thể cấp quốc gia về xúc tiến thương mại giai đoạn 2025 - 2030 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 18 tháng 6 năm 2025.

(2) Phối hợp với các địa phương chỉ đạo lực lượng quản lý thị trường toàn quốc tăng cường kiểm tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các cá nhân, doanh nghiệp kinh doanh hàng nhập lậu, sản xuất, buôn bán hàng giả (nhất là mặt hàng sữa, thuốc, thực phẩm), xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, không rõ nguồn gốc xuất xứ.

c) Bộ Công an tập trung chỉ đạo lực lượng nghiệp vụ, công an các địa phương xác lập chuyên án, đấu tranh quyết liệt, xử lý nghiêm các hành vi phạm tội,

buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, xâm phạm sở hữu trí tuệ...; kịp thời công khai kết quả trên các phương tiện thông tin đại chúng để răn đe, phòng ngừa chung; phối hợp các cơ quan tổ tụng đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử các vụ án.

d) Bộ Tài chính chỉ đạo lực lượng hải quan, thuế, các đơn vị chức năng phối hợp chặt chẽ với các lực lượng liên quan để phát hiện, xử lý kịp thời các cá nhân, doanh nghiệp buôn lậu, gian lận thương mại, trốn thuế, gian lận thuế; kiểm soát chặt chẽ hàng hóa nhập khẩu, không để hàng giả, không rõ nguồn gốc, xuất xứ, kém chất lượng vào Việt Nam, hàng hóa giả mạo xuất xứ Việt Nam xuất khẩu ra nước ngoài.

đ) Các Bộ: Công Thương, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Y tế theo chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện nghiêm quy định về an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc, kiểm soát chất lượng hàng hóa đáp ứng các yêu cầu xuất khẩu; ưu tiên thông quan đối với hàng hóa xuất khẩu là nông sản vào thời điểm thu hoạch chính vụ; hài hòa hóa các quy định về hải quan, kiểm tra chuyên ngành; xử lý dứt điểm kiến nghị của doanh nghiệp, hiệp hội về điều kiện xuất nhập khẩu.

6. Quyết liệt triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa” và chính sách đối với người có công, nâng cao đời sống của Nhân dân

a) Các bộ, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao:

(1) Tiếp tục rà soát, kịp thời ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản pháp luật, hướng dẫn về quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia sau sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp. Chủ động đánh giá kết quả thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia của bộ, cơ quan, địa phương mình, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chủ quản chương trình, Bộ Tài chính đề xuất giải pháp phù hợp cho giai đoạn tới.

(2) Triển khai đồng bộ, đầy đủ các cơ chế, chính sách an sinh xã hội, nhất là chính sách đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sỹ. Tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm 78 năm Ngày Thương binh, liệt sỹ 27/7; hoàn thành hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho gia đình người có công với cách mạng và thân nhân liệt sỹ trước ngày 27 tháng 7 năm 2025, phân đầu hoàn thành xóa nhà tạm, nhà dột nát trên cả nước trước ngày 31 tháng 8 năm 2025.

b) Bộ Tài chính chủ trì báo cáo kết quả thực hiện các Nghị quyết số 120/2020/QH14, 24/2021/QH15, 25/2021/QH15, 111/2024/QH15 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư các chương trình mục tiêu quốc gia và các Nghị quyết khác của Quốc hội có liên quan, hoàn thiện trong tháng 8 năm 2025.

c) Bộ Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương chuẩn bị kỹ nội dung Hội nghị toàn quốc tổng kết Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025, tổ chức trong tháng 7 năm 2025; hoàn thiện hồ sơ trình Chính phủ để báo cáo Quốc hội việc thực hiện Chương trình này trong giai đoạn II: từ năm 2026 đến năm 2030.

d) Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan hoàn thiện Báo cáo tổng kết Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn

mới và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; báo cáo cấp có thẩm quyền trước ngày 15 tháng 7 năm 2025.

7. Chú trọng các lĩnh vực văn hóa, y tế, giáo dục, lao động, việc làm; chủ động ứng phó, giảm thiệt hại do thiên tai gây ra, nhất là trong mùa mưa, bão

a) Các bộ, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao:

(1) Thực hiện hiệu quả các chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội, nhất là việc điều chỉnh lương tối thiểu vùng từ tháng 7 năm 2025 để đảm bảo đời sống cho người lao động. Triển khai các phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch; xây dựng các hoạt động, sản phẩm du lịch theo hướng đổi mới, sáng tạo, đa dạng, phát huy bản sắc, thế mạnh, tiềm năng của từng địa phương.

(2) Theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, thiên tai, nhất là mưa lớn, lũ quét, sạt lở đất, bão, áp thấp nhiệt đới... để kịp thời cảnh báo, triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn cho người dân. Bố trí đầy đủ nguồn lực (nhân lực, kinh phí, vật tư, trang thiết bị) theo phương châm "bốn tại chỗ" (chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, vật tư tại chỗ, hậu cần tại chỗ), chủ động ứng phó, giảm thiệt hại do thiên tai.

b) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch khẩn trương hoàn thiện, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án Quốc tế hóa văn hóa bản sắc dân tộc, dân tộc hóa tinh hoa văn hóa thế giới. Chuẩn bị kỹ lưỡng và tổ chức tốt các sự kiện, hoạt động văn hóa, nghệ thuật với nội dung tích cực, lan tỏa mạnh mẽ các giá trị truyền thống và tinh thần yêu nước, khát vọng phát triển và đoàn kết dân tộc, chào mừng Kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám thành công và Quốc khánh 2/9, 80 năm Ngày truyền thống Công an nhân dân...

c) Các Bộ: Y tế, Giáo dục và Đào tạo căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tập trung hoàn thiện, trình cấp có thẩm quyền dự thảo Nghị quyết của Bộ Chính trị về: đột phá trong công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong tình hình mới, đột phá phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo; hoàn thành trong tháng 7 năm 2025; tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả sau khi Nghị quyết được ban hành.

d) Bộ Nội vụ xây dựng, hoàn thiện các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Việc làm (sửa đổi) đã được thông qua tại Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV.

8. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số quốc gia; xử lý hiệu quả các vấn đề khó khăn, vướng mắc các dự án tồn đọng; quyết liệt thực hiện phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí

a) Các bộ, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao:

(1) Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện thủ tục hành chính bảo đảm hiệu quả, thông suốt, không bị gián đoạn khi sắp xếp đơn vị hành chính và triển khai mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

(2) Triển khai việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã và Cổng

Dịch vụ công quốc gia theo quy định tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ. Tuyên truyền, hướng dẫn cho người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính trên các phương tiện thông tin đại chúng.

(3) Nghiên cứu, cắt giảm, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ đối với 324 thủ tục hành chính có thể sử dụng thông tin giấy tờ tích hợp vào VneID thay thế giấy tờ yêu cầu trong thành phần hồ sơ và 200 thủ tục hành chính có thể tái sử dụng dữ liệu hộ tịch và dữ liệu đất đai đã được số hóa, tạo thuận lợi cho người dân trong thực hiện thủ tục hành chính.

(4) Đẩy nhanh cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, tăng cường đầu tư vào các lĩnh vực năng lượng, hạ tầng chuyển đổi số, kết cấu hạ tầng giao thông, cung ứng nguyên, vật liệu đầu vào quan trọng cho sản xuất... Khẩn trương xử lý các dự án tồn đọng, vướng mắc kéo dài để giải phóng nguồn lực, sớm đưa vào sử dụng.

(5) Tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, hiệu quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện nghiêm các kết luận của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; quy định về tiếp công dân; giải quyết kịp thời, đúng pháp luật, phù hợp thực tiễn đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo ngay từ khi mới phát sinh tại cơ sở, không để hình thành “điểm nóng” về an ninh trật tự.

b) Bộ Tài chính, Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo về giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc các dự án tồn đọng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

(1) Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện chỉ đạo của Bộ Chính trị tại văn bản số 15422-CV/VPTW ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Văn phòng Trung ương Đảng, báo cáo Thủ tướng Chính phủ để báo cáo Bộ Chính trị.

(2) Phối hợp với Thanh tra Chính phủ để phân loại, rà soát các dự án có khó khăn, vướng mắc, trong đó phân loại rõ phương án xử lý: (i) Các dự án đã có kết luận kiểm tra, thanh tra, kiểm toán và bản án; (ii) Các dự án thiếu sót về trình tự, thủ tục trong quá trình triển khai hoặc vướng mắc về cơ chế pháp luật; (iii) Các dự án có vi phạm nhưng chưa có kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán... theo đúng chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ tại Thông báo số 334/TB-VPCP ngày 28 tháng 6 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ.

c) Thanh tra Chính phủ chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính tổng hợp, rà soát các dự án có khó khăn, vướng mắc; xây dựng kế hoạch, quy trình thanh tra, kiểm tra và hướng dẫn các cơ quan, địa phương tổ chức thanh tra, kiểm tra.

9. Tiếp tục củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh, bảo đảm ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; triển khai thực chất, hiệu quả công tác đối ngoại

a) Các bộ, cơ quan, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền chủ động theo dõi, nắm chắc tình hình thế giới và trong nước, củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững trật tự an toàn xã hội; cụ thể hóa các điều ước quốc tế, thỏa thuận của Lãnh đạo cấp cao thành kế hoạch hoạt động; nghiên cứu, tham mưu các cơ chế, chính sách, giải pháp mới, toàn diện và đột phá để khai thác tối đa thời cơ, cơ hội, thuận lợi mới cho tăng trưởng và phát triển.

b) Bộ Quốc phòng chủ động làm tốt công tác nghiên cứu chiến lược, nắm chắc, dự báo sát tình hình trên không, trên biển đảo, biên giới, nội địa, ngoại biên, không gian mạng, các điểm nóng xung đột quân sự trên thế giới; kịp thời tham mưu

với Đảng, Nhà nước có chủ trương, đối sách xử lý các tình huống, không để bị động, bất ngờ, nhất là những vấn đề phức tạp, nhạy cảm liên quan đến độc lập, chủ quyền, biên giới, góp phần ngăn ngừa nguy cơ xung đột, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để xây dựng và phát triển đất nước.

c) Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương thực hiện hiệu quả các giải pháp bảo đảm ổn định an ninh, chính trị, lợi ích quốc gia; bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm, các sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội quan trọng của đất nước; phần đầu kéo giảm tội phạm về trật tự xã hội. Tăng cường công tác bảo đảm an toàn giao thông, phòng, chống cháy nổ và phòng, chống ma túy.

d) Bộ Ngoại giao tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương triển khai hiệu quả Chương trình đối ngoại cấp cao năm 2025 và tham mưu điều chỉnh, bổ sung phù hợp với yêu cầu chính trị đối ngoại trong 6 tháng cuối năm. Tiếp tục đưa quan hệ với các nước láng giềng, nước lớn, các đối tác quan trọng đi vào chiều sâu, ổn định, thực chất, bền vững, lâu dài, tạo lập những đột phá mới, giải quyết hiệu quả các vấn đề lớn phát sinh.

10. Tăng cường thông tin, truyền thông, nhất là truyền thông chính sách, tạo đồng thuận xã hội

Các bộ, cơ quan, địa phương, các cơ quan thông tin, truyền thông căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao, tăng cường truyền thông chính sách, các hoạt động đối nội, đối ngoại của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước; công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; tinh thần đoàn kết, đồng lòng, nỗ lực của cả hệ thống chính trị từ Trung ương đến địa phương trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, nhất là việc sắp xếp đơn vị hành chính, tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, các hoạt động, sự kiện chào mừng Kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9, Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ XI, Đại hội đảng bộ các cấp hướng tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

11. Về nhiệm vụ cụ thể của các bộ, cơ quan, địa phương: Từng bộ, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả, phân công nhiệm vụ với tinh thần “6 rõ”: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả đối với những nội dung tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này.

III. Về Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2025

Chính phủ cơ bản thống nhất với Báo cáo số 309/BC-BTC ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Bộ Tài chính về tình hình thực hiện ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm và các giải pháp trong 6 tháng cuối năm 2025. Yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp như đề xuất của Bộ Tài chính tại Báo cáo nêu trên.

IV. Về kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ 6 tháng đầu năm 2025

Chính phủ cơ bản thống nhất với dự thảo Báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ 6 tháng đầu năm 2025 tại Tờ trình

số 6143/TTr-VPCP ngày 03 tháng 7 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ. Giao Văn phòng Chính phủ tổng hợp, tiếp thu ý kiến các thành viên Chính phủ, đại biểu dự họp và kết luận của Thủ tướng Chính phủ, hoàn thiện, phát hành Báo cáo gửi các bộ, cơ quan, địa phương để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành 6 tháng cuối năm 2025.

V. Về kết quả thực hiện Nghị quyết về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia 6 tháng đầu năm 2025

Chính phủ cơ bản nhất trí với Báo cáo số 308/BC-BTC ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Bộ Tài chính về tình hình và kết quả 6 tháng đầu năm thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2025 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025; yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương tập trung nguồn lực, tăng cường hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện của các bộ, ngành, địa phương, các cơ quan, tổ chức liên quan đối với 15 chỉ tiêu cụ thể được giao tại Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 31 tháng 5 năm 2025 và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ.

VI. Về việc báo cáo Chính phủ theo quy định tại khoản 4 Điều 3 Quy chế làm việc của Chính phủ

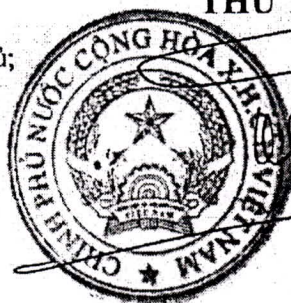
Thực hiện Quy chế làm việc của Chính phủ, tại Phiên họp, Bộ Tài chính đã có báo cáo về nội dung tiếp thu, giải trình, chỉnh lý dự thảo Nghị quyết về giảm thuế giá trị gia tăng; báo cáo tiếp thu, giải trình, chỉnh lý, hoàn thiện dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật ngành tài chính; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã có báo cáo về việc rà soát, tiếp thu, giải trình ý kiến của cấp có thẩm quyền về dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng.

Văn phòng Chính phủ theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN,
- Trợ lý, Thư ký TTg, PTTg,
- các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo,
- TGD Công TTĐTCTP;
- Lưu: Văn thư, TH (3b)

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**



Phạm Minh Chính



Phụ lục
NHIỆM VỤ CỦA THE GIAO CÁC BỘ, CƠ QUAN, ĐỊA PHƯƠNG
TRONG THÁNG 7 NĂM 2025 VÀ THỜI GIAN TỚI
(Kèm theo Nghị quyết số 205/NQ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2025
của Chính phủ)

1. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

a) Triển khai các quy định về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền bảo đảm đồng bộ, liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện thông suốt các công việc theo thẩm quyền 2 cấp. Bố trí, sắp xếp, sử dụng trụ sở làm việc, tài sản công, tài chính, điều kiện làm việc, đi lại và đời sống của cán bộ, công chức, viên chức sau sắp xếp theo đúng chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

b) Thực hiện quyết liệt các giải pháp tăng tốc giải ngân vốn đầu tư công, nhất là các dự án, công trình quan trọng, trọng điểm quốc gia; thực hiện điều chuyển vốn từ các dự án chậm giải ngân sang các dự án giải ngân tốt theo quy định; bảo đảm giải ngân 100% kế hoạch năm 2025.

c) Phối hợp với Bộ Tài chính trong việc chỉ đạo các sở, ngành tại địa phương phối hợp chặt chẽ với cơ quan thuế để tuyên truyền, kiểm tra, giám sát, quản lý, sử dụng hóa đơn điện tử, nhất là hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền, xử lý nghiêm theo quy định pháp luật các hành vi vi phạm; đẩy mạnh thực hiện công tác quản lý thu, chống thất thu, thu hồi nợ thuế, tăng cường khai thác các nguồn thu từ đất đai, tài nguyên, khoáng sản... trên địa bàn.

d) Chỉ đạo các cơ quan chức năng triển khai các giải pháp theo quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình địa phương, phối hợp với các bộ, ngành, các hiệp hội thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại, phát triển thị trường, thu hút, mở rộng đầu tư sản xuất, kinh doanh, tạo năng lực sản xuất mới, đảm bảo cung ứng hàng hóa đáp ứng yêu cầu của thị trường trong nước và xuất khẩu.

đ) Các địa phương được thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù, địa phương lớn, đầu tàu kinh tế của cả nước tập trung quyết liệt đẩy mạnh tăng trưởng kinh tế trong các tháng cuối năm, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án đầu tư trên địa bàn.

e) Chỉ đạo các lực lượng tại địa phương (Công an, Quân đội, Quản lý thị trường, Hải quan, Thuế...) phối hợp với các cơ quan liên quan xử lý nghiêm các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; đổi mới nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật để Nhân dân phát hiện, khai báo với các cơ quan chức năng về các hành vi buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa, sản xuất, buôn bán hàng giả.

g) Khẩn trương tổ chức thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai, cứu hộ cứu nạn cấp tỉnh, cấp xã; hoàn thiện, cập nhật kịch bản sẵn sàng ứng phó với các

cấp độ rủi ro và loại hình thiên tai cụ thể thường gặp tại địa phương; bảo vệ các công trình trọng điểm, xung yếu, bảo đảm an toàn tính mạng cho Nhân dân, giảm tối đa thiệt hại về người khi xảy ra sạt lở đất, lũ quét, lũ, bão lớn... Tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập kỹ năng phòng, chống thiên tai cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và cộng đồng.

h) Ưu tiên bố trí ngân sách địa phương, thực hiện lồng ghép có hiệu quả các chương trình, đề án, dự án để tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, kinh phí chi cho việc thực hiện dạy học 2 buổi/ngày bắt đầu từ năm học 2025 - 2026 tại các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn.

i) Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình, dự án trọng điểm ngành giao thông vận tải, cụ thể như sau:

- Thành phố Hà Nội hoàn thiện các thủ tục để khởi công dự án thành phần 3 Vành đai 4 Thủ đô Hà Nội trong tháng 7 năm 2025; tỉnh Lâm Đồng khởi công dự án Tân Phú - Bảo Lộc vào dịp 19 tháng 8 năm 2025.

- Tỉnh Vĩnh Long khẩn trương nâng công suất mở đáp ứng nhu cầu năm 2025 cho dự án Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh.

- Thành phố Hồ Chí Minh, các tỉnh Đồng Nai, Tuyên Quang, Đắk Lắk áp dụng các giải pháp kỹ thuật rút ngắn thời gian thi công để bảo đảm hoàn thành các dự án: dự án thành phần 3, 5 Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh, dự án thành phần 1 Biên Hòa - Vũng Tàu, Tuyên Quang - Hà Giang, dự án thành phần 3 Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột trong năm 2025.

- Thành phố Cần Thơ, các tỉnh: Lạng Sơn, Cao Bằng tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thi công dự án Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng, Hữu Nghị - Chi Lăng và Đồng Đăng - Trà Lĩnh.

k) Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan có liên quan thí điểm cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình đối với nhóm thủ tục đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại Thành phố Hà Nội theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại Thông báo số 27-TB/BCĐ ngày 08 tháng 6 năm 2025.

l) Ủy ban nhân dân Thành phố Đà Nẵng chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, xây dựng cơ chế chính sách mới cho Khu thương mại tự do Đà Nẵng thuộc thẩm quyền của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định trong tháng 8 năm 2025.

2. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

a) Bộ Tài chính là cơ quan chủ trì soạn thảo Nghị quyết về việc triển khai thí điểm tài sản mã hóa tại Việt Nam, chịu trách nhiệm về nội dung tham gia ý kiến và đề xuất; trình Chính phủ dự thảo Nghị quyết về việc triển khai thí điểm thị trường tài sản mã hóa tại Việt Nam trước ngày 15 tháng 7 năm 2025. Khẩn trương hoàn thiện, trình cấp có thẩm quyền Đề án về phát triển kinh tế nhà nước.

b) Trình Chính phủ trước ngày 15 tháng 7 năm 2025 nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 148/2021/NĐ-CP theo chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ tại Công văn số 7802/VPCP-ĐMDN ngày 23 tháng 10 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ.

c) Báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 10 tháng 7 năm 2025 về định hướng, cách thức triển khai cơ cấu, sắp xếp lại, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước; tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2026 - 2030 theo đúng chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ tại Thông báo số 17/TB-VPCP ngày 11 tháng 01 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ.

d) Chỉ đạo Tổng Công ty đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam đẩy nhanh tiến độ đầu tư mở rộng cao tốc đoạn Thành phố Hồ Chí Minh - Long Thành, khởi công dịp 19 tháng 8 năm 2025.

đ) Hướng dẫn các bộ, cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh tiếp tục cập nhật các dự án có khó khăn, vướng mắc trên hệ thống cơ sở dữ liệu các dự án có khó khăn, vướng mắc; phân loại, xác định rõ thẩm quyền xử lý của từng cấp.

e) Phối hợp với Văn phòng Chính phủ dự thảo Công điện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường kiểm tra, giám sát thực hiện, không để xảy ra việc xử lý sai phạm đã tồn tại lại phát sinh thêm sai phạm khác, trong đó lưu ý các địa phương không để thất lạc, mất hồ sơ, tài liệu liên quan đến các dự án khi tiến hành sáp nhập cấp tỉnh, cấp xã.

g) Khẩn trương rà soát, hoàn thiện dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, tham mưu trình Chính phủ để trình Quốc hội thông qua; hướng dẫn các bộ, cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện lập mới hoặc điều chỉnh các quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh sau khi sắp xếp đơn vị hành chính và thực hiện tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

h) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến chính sách thuế, phí, lệ phí, quản lý tài chính doanh nghiệp, nhất là các quy định liên quan đến việc bãi bỏ thuế khoán và đơn giản hóa chế độ kế toán, thuế cho hộ kinh doanh và doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ để giảm gánh nặng, tạo điều kiện thuận lợi cho kinh tế tư nhân; phát triển doanh nghiệp tư nhân quy mô lớn, có năng lực cạnh tranh khu vực, quốc tế.

i) Khẩn trương nghiên cứu báo cáo của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Đề án Khu thương mại tự do gần với cảng biển tại khu vực Cái Mép Hạ để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền trong tháng 7 năm 2025.

3. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương chỉ đạo các tổ chức tín dụng đẩy mạnh xử lý nợ xấu; tích cực triển khai các giải pháp tăng vốn điều lệ nhằm nâng cao năng lực tài chính. Đẩy nhanh tiến độ xử lý các tổ chức tín dụng yếu kém, tổ chức tín dụng kiểm soát đặc biệt; tăng cường thanh tra, giám sát, ngăn chặn và xử lý sở hữu chéo, các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lợi ích nhóm trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng.

4. Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

a) Khẩn trương hoàn thiện các dự thảo: Chiến lược phát triển thị trường bán lẻ Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035, trình Thủ tướng Chính phủ trước ngày 10 tháng 7 năm 2025; Nghị định về xuất xứ hàng hóa, trình Chính phủ trong tháng 7 năm 2025.

b) Rà soát, sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền xử phạt của các lực lượng chức năng trong công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ theo hướng phân định rõ trách nhiệm, rõ địa bàn, không chồng chéo, không bỏ sót, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 7 năm 2025.

c) Thực hiện hiệu quả các hoạt động xúc tiến thương mại, nhất là chương trình xúc tiến thương mại quy mô lớn, chuyên sâu theo từng ngành hàng, các sản phẩm công nghệ cao, công nghệ bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, tự động hóa, máy móc...; giảm chi phí logistics, cải thiện hệ thống hạ tầng kho vận và phân phối để thúc đẩy lưu thông, giảm giá thành sản xuất, phục vụ xuất nhập khẩu.

d) Khởi động đàm phán, ký kết các FTA mới với các nước Trung Đông, Ấn Độ, Châu Phi, Mỹ La-tinh, nâng cấp Hiệp định thương mại hàng hóa ASEAN... Tiếp tục chủ động, tích cực phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai các phương án đàm phán với Hoa Kỳ; thúc đẩy nhập khẩu có chọn lọc để cân bằng cán cân thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp cơ cấu lại sản xuất.

đ) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ, các cơ quan liên quan soạn thảo Công điện của Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, đôn đốc các bộ, cơ quan và địa phương khẩn trương thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 233/NQ-CP ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

5. Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

a) Tập trung nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Đất đai năm 2024 ngay sau khi có kết luận của Bộ Chính trị và Trung ương liên quan đến đánh giá 03 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và 01 năm Luật Đất đai.

b) Tiếp tục làm tốt công tác chỉ đạo sản xuất nông nghiệp để bảo đảm nguồn cung lương thực, thực phẩm cho tiêu dùng trong nước và xuất khẩu. Chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương và các địa phương rà soát, điều chỉnh cơ cấu sản xuất nông nghiệp phù hợp với nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu. Hướng dẫn doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ nông dân áp dụng các tiêu chuẩn nông nghiệp bền vững (VietGAP, GlobalGAP...), truy xuất nguồn gốc và các quy chuẩn quốc tế để nâng cao khả năng tiếp cận thị trường nước ngoài.

c) Theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, chủ động dự báo, cảnh báo thiên tai, nhất là bão, lũ, sạt lở đất để kịp thời chỉ đạo công tác phòng, chống thiên tai, giảm thiểu tối đa thiệt hại về người và tài sản.

d) Tập trung triển khai quyết liệt các biện pháp chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định, chuẩn bị kỹ nội dung, báo cáo lãnh đạo Chính phủ chủ trì họp với các địa phương ven biển triển khai công tác này trong tháng 7 năm 2025.

d) Phối hợp với Bộ Công an, các bộ, cơ quan liên quan và các địa phương, nhất là Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh quyết liệt triển khai các biện pháp để kiểm soát, khắc phục tình trạng ô nhiễm không khí tại các đô thị, ô nhiễm nguồn nước các sông.

e) Chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng và các địa phương rà soát, giải quyết dứt điểm các tồn tại, vướng mắc liên quan đến chồng lấn quy hoạch đất đai, quy hoạch khoáng sản, quy hoạch giao thông, quy hoạch thủy lợi... theo thẩm quyền, hoàn thành trong tháng 7 năm 2025; báo cáo Thủ tướng Chính phủ những vấn đề vượt thẩm quyền.

g) Xây dựng Đề xuất chủ trương đầu tư Chương trình giai đoạn 2026 - 2035 theo hướng tích hợp 02 Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững thành 01 Chương trình mục tiêu quốc gia trong giai đoạn 2026-2035; trình Chính phủ cho ý kiến trong tháng 7 năm 2025 trước khi trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 10; hoàn thiện báo cáo tổng kết Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững trước ngày 15 tháng 7 năm 2025.

6. Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

a) Chỉ đạo các chủ đầu tư, nhà thầu tổ chức thi công "3 ca, 4 kíp" để đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án thành phần còn lại của cao tốc Bắc - Nam giai đoạn 2021 - 2025, Hòa Liên - Túy Loan, dự án thành phần 2 Biên Hòa - Vũng Tàu, bảo đảm hoàn thành trong năm 2025; hoàn thành các thủ tục để khởi công dự án Dầu Giây - Tân Phú trong tháng 8 năm 2025.

b) Chỉ đạo Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam và các cơ quan có liên quan kiểm soát chặt chẽ chất lượng, an toàn lao động, tổ chức thi công hợp lý, khắc phục các bất lợi của thời tiết để cơ bản hoàn thành dự án Cảng hàng không Quốc tế Long Thành giai đoạn 1 trong năm 2025.

c) Bảo đảm tiến độ chuẩn bị đầu tư một số dự án đường sắt quan trọng, đặc biệt là tuyến đường sắt cao tốc Bắc - Nam, các tuyến đường sắt kết nối Việt Nam - Trung Quốc.

d) Theo dõi, phân tích, đánh giá chặt chẽ diễn biến tình hình thị trường bất động sản, kịp thời xử lý hoặc đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, phương án tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, đảm bảo thị trường bất động sản phát triển lành mạnh, ổn định và bền vững.

đ) Khẩn trương đề xuất thành lập Quỹ nhà ở xã hội quốc gia theo Nghị quyết của Quốc hội.

e) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan khẩn trương triển khai thực hiện các thủ tục theo quy định, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kế hoạch cụ thể, chuẩn bị kỹ các công việc để động thổ, khởi động, khởi công Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng và Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam theo quy định vào tháng 12 năm 2025.

7. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

a) Đẩy mạnh công tác truyền thông về Triển lãm 80 năm Hành trình Độc lập - Tự do - Hạnh phúc; tập trung triển khai kế hoạch tổ chức các chương trình nghệ

thuật để tạo không khí sôi nổi, hào hứng của cả nước hướng tới kỷ niệm 80 năm Quốc khánh 02/9.

b) Khai thác tối đa cơ hội trong những tháng cao điểm du lịch hè để triển khai mạnh mẽ Chương trình kích cầu du lịch năm 2025, nhất là các hoạt động, sự kiện trong khuôn khổ Năm Du lịch Quốc gia - Huế 2025. Thúc đẩy xúc tiến, quảng bá du lịch nội địa và quốc tế, phối hợp với các địa phương tăng cường kiểm tra, quản lý thị trường, giá cả các dịch vụ lưu trú, ăn uống, vệ sinh an toàn thực phẩm, nhất là tại các địa bàn du lịch trọng điểm.

c) Đẩy mạnh công tác kiểm kê, số hóa các di sản văn hóa, tăng cường kiểm tra công tác bảo quản và phát huy giá trị các di vật, bảo vật quốc gia.

d) Tập trung chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho Đoàn Thể thao Việt Nam tham dự SEA Games 33 tại Thái Lan, Đại hội Thể thao trẻ châu Á tại Bahrain và các sự kiện thể thao quốc tế năm 2025.

8. Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

a) Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Viễn Thông về hoạt động viễn thông công ích, Nghị định quy định phát triển khoa học, công nghệ đường sắt và quy định chi tiết về việc nghiên cứu, ứng dụng, nhận chuyển giao công nghệ; trình Chính phủ trước ngày 15 tháng 7 năm 2025.

b) Đẩy nhanh tiến độ soạn thảo, trình Chính phủ ban hành các Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn, Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa, Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, Luật Năng lượng nguyên tử, Luật Công nghiệp công nghệ số đã được thông qua tại Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV.

9. Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

a) Tập trung rà soát, hoàn thiện hồ sơ, báo cáo cấp có thẩm quyền về Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035 theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật Đầu tư công và các quy định pháp luật liên quan, đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm, chất lượng, tiến độ trình Quốc hội thông qua chủ trương đầu tư tại kỳ họp tháng 10 năm 2025.

b) Theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh và triển khai các biện pháp phòng, chống dịch phù hợp, hiệu quả, nhất là trong tháng cao điểm về nguy cơ gia tăng số ca mắc các bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng, sởi, COVID-19. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và phục vụ nhân dân; tăng cường quản lý dược và an toàn thực phẩm.

10. Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

a) Đẩy nhanh tiến độ soạn thảo, trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà giáo; các Nghị quyết của Quốc hội về: miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong hệ thống giáo dục quốc dân; phổ cập giáo dục mầm non

cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; hỗ trợ bữa ăn trưa cho học sinh tiểu học và trung học cơ sở ở các xã biên giới đất liền đã được Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 9.

b) Tập trung rà soát, hoàn thiện dự thảo Đề án đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ 2 trong trường học giai đoạn 2025-2035 và Đề án về xây dựng trường nội trú cho học sinh vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo; trình Thủ tướng Chính phủ trước ngày 30 tháng 7 năm 2025.

c) Tập trung tổ chức tốt công tác tuyển sinh đại học, giáo dục nghề nghiệp năm 2025 bảo đảm hiệu quả, công bằng, minh bạch. Khẩn trương hoàn thiện Đề án phát triển các trường đại học thành các chủ thể nghiên cứu mạnh kết hợp chặt chẽ nghiên cứu, ứng dụng và đào tạo; trình Thủ tướng Chính phủ trước ngày 30 tháng 7 năm 2025.

d) Hoàn thiện hồ sơ dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục; dự án Luật Giáo dục nghề nghiệp (sửa đổi); dự án Luật Giáo dục đại học (sửa đổi), bảo đảm tiến độ, chất lượng theo đúng chỉ đạo tại Nghị quyết số 191/NQ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.

đ) Tập trung rà soát, hoàn thiện hồ sơ các Nghị định quy định chính sách học bổng cho người học các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật then chốt và công nghệ chiến lược; Nghị định thay thế Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; báo cáo cấp có thẩm quyền trong tháng 7 năm 2025.

e) Khẩn trương hoàn thành Cơ sở dữ liệu về Giáo dục Mầm non - Phổ thông - Thường xuyên; Giáo dục Đại học; học sinh, sinh viên giáo dục nghề nghiệp trong tháng 8 năm 2025.

11. Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

a) Khẩn trương tiếp thu ý kiến các bộ, cơ quan, hoàn thiện Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về chậm đóng, trốn đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp; khiếu nại, tố cáo về bảo hiểm xã hội và quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội; trình Chính phủ trong quý III năm 2025.

b) Khẩn trương hoàn thiện, trình Chính phủ dự thảo Nghị định về người nước ngoài làm việc tại Việt Nam. Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi các quy định liên quan đến cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài theo hướng tạo điều kiện miễn giấy phép lao động hoặc rút gọn thủ tục cấp giấy phép lao động cho các đối tượng thuộc lĩnh vực cần ưu tiên.

c) Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 78 năm Ngày Thương binh, liệt sỹ 27/7 cấp trung ương, bảo đảm thiết thực, trang trọng, hiệu quả.

12. Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

a) Tiếp tục phát huy hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo rà soát, xử lý vướng mắc trong hệ thống pháp luật để tập trung rà soát, đề xuất phương án xử lý các cơ

chế, chính sách, quy định pháp luật còn mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập, không phù hợp với thực tiễn để sửa đổi, bổ sung ngay các văn bản theo thẩm quyền.

b) Đơn đốc các bộ, cơ quan khẩn trương xây dựng, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành 18 nghị định, quyết định quy phạm pháp luật quy định chi tiết các luật, nghị quyết đã có hiệu lực thi hành và các nghị định, quyết định quy phạm pháp luật quy định chi tiết các luật, pháp lệnh, nghị quyết có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 hoặc từ ngày 01 tháng 8 năm 2025.

c) Tiếp tục hoàn thiện, vận hành Công Pháp luật quốc gia; nghiên cứu, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác Công Pháp luật quốc gia nhằm phát huy vai trò của các bộ, ngành, địa phương trong quản lý, vận hành Công.

d) Tổng kết việc thực hiện Kết luận số 19-KL/TW của Bộ Chính trị về Định hướng xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV; nghiên cứu, đề xuất Định hướng lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI.

13. Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương, chỉ đạo các lực lượng chức năng duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu; quản lý vùng trời, vùng biển, các địa bàn trọng điểm và không gian mạng; tăng cường quản lý khu vực biên giới, kiểm soát chặt chẽ người, phương tiện qua cửa khẩu, lối mở; kịp thời phát hiện, đấu tranh với các loại tội phạm, nhất là mua bán, vận chuyển ma túy, buôn lậu, mua bán người; bảo vệ vững chắc chủ quyền, lãnh thổ, các hoạt động phát triển kinh tế biển; kiên quyết, kiên trì, linh hoạt đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển đảo. Đổi mới, nâng cao chất lượng huấn luyện, đào tạo, diễn tập đáp ứng điều kiện tác chiến mới. Chủ động ứng phó hiệu quả với các thách thức an ninh phi truyền thống.

14. Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

a) Bảo đảm tuyệt đối an ninh, an toàn hoạt động của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội quan trọng của đất nước. Tập trung trấn áp các loại tội phạm, các băng nhóm tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, nhất là quản lý người nước ngoài, quản lý vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ. Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cho nhân dân.

b) Tham mưu, giải quyết dứt điểm các vấn đề, vụ việc liên quan đến tôn giáo, bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo và chủ trương, chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước, không để các thế lực xấu lợi dụng vu cáo, xuyên tạc tình hình tự do tôn giáo, nhân quyền ở Việt Nam.

c) Phát huy hiệu quả hoạt động của Quỹ Phát triển dữ liệu quốc gia để hỗ trợ các hoạt động phát triển, ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, học máy, điện toán đám mây... phục vụ quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội.

d) Đẩy nhanh tiến độ soạn thảo, trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân đã được Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV.

đ) Khẩn trương tham mưu Chính phủ ban hành các Nghị quyết về: thúc đẩy tập huấn, bồi dưỡng trên nền tảng Bình dân học vụ số; triển khai đấu giá tài sản trực tuyến; bỏ thủ tục công chứng, xác định tình trạng hôn nhân trong thực hiện các giao dịch mua bán đất, phương tiện giao thông đối với các trường hợp đã số hóa, làm sạch dữ liệu.

e) Khẩn trương xây dựng Nghị định về miễn thị thực có thời hạn cho người nước ngoài thuộc đối tượng đặc biệt cần ưu đãi phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên cơ sở bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội, trình Chính phủ trong tháng 7 năm 2025 theo trình tự, thủ tục rút gọn để triển khai thực hiện ngay Nghị quyết số 227/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội (Kỳ họp thứ 9).

15. Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

a) Tăng cường điều phối, thống nhất quản lý đối ngoại, vận hành thông suốt, hiệu quả bộ máy cơ quan đối ngoại và hội nhập quốc tế. Đẩy mạnh ngoại giao kinh tế, ngoại giao công nghệ, ngoại giao văn hóa và kinh tế đối ngoại. Nghiên cứu thúc đẩy mở rộng kết nối chiến lược với các nước trong khu vực. Tích cực quảng bá, xúc tiến thương mại, hỗ trợ các doanh nghiệp, địa phương tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng khu vực, toàn cầu; tận dụng hiệu quả mạng lưới FTA đã ký kết và thúc đẩy ký kết các FTA mới; tăng cường hợp tác, mở rộng và tiếp cận các thị trường mới, tiềm năng; đẩy mạnh vận động nguồn lực FDI chất lượng cao, ODA thế hệ mới.

b) Khẩn trương rà soát, nghiên cứu, đề xuất bổ sung các trường hợp được áp dụng chính sách miễn thị thực đơn phương, nhất là với 12 nước châu Âu theo chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ tại Thông báo số 79/TB-VPCP ngày 08 tháng 5 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ; đẩy nhanh việc đàm phán miễn thị thực song phương với các đối tác.

c) Đôn đốc, rà soát, thúc đẩy triển khai các cam kết, thỏa thuận giữa Việt Nam và các đối tác, nhất là các thỏa thuận cấp cao trong vấn đề mở cửa thị trường giữa ta và các đối tác. Đẩy mạnh trao đổi, vận động chính trị ngoại giao hỗ trợ giải quyết các vướng mắc, khó khăn, “điểm nghẽn” của các dự án hợp tác giữa Việt Nam với các đối tác, nhất là các dự án hợp tác với Nga, không để nảy sinh vướng mắc mới.

d) Chỉ đạo các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài tăng cường và nâng cao hiệu quả hoạt động ngoại giao kinh tế, hỗ trợ xúc tiến thương mại, giải quyết tranh chấp, bảo vệ quyền lợi chính đáng của doanh nghiệp Việt Nam tại nước ngoài; hỗ trợ quảng bá các sản phẩm đạt thương hiệu quốc gia Việt Nam tại các sự kiện, các hoạt động ngoại giao kinh tế.

đ) Phối hợp với Bộ Công Thương nghiên cứu khả năng thành lập mới các Văn phòng Xúc tiến thương mại tại các thị trường trọng điểm nhằm mở rộng hệ thống các cơ quan xúc tiến thương mại và hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam tại thị trường nước ngoài.

16. Bộ Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

a) Hoàn thiện việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định

mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương để làm cơ sở triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

b) Tập trung hoàn thiện Nghị quyết của Chính phủ về tiếp tục thụ hưởng chính sách của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 đối với xã khu vực II, khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được cấp có thẩm quyền công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.

c) Đẩy mạnh kiểm tra, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương triển khai Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát, phân đầu hoàn thành mục tiêu xóa nhà tạm, nhà dột nát trên cả nước trước ngày 31 tháng 8 năm 2025. Tăng cường quản lý tham mưu, triển khai các chủ trương của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và quản lý nhà nước về công tác tín ngưỡng, tôn giáo.

17. Thanh tra Chính phủ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

a) Khẩn trương ban hành các kết luận thanh tra đã kết thúc thanh tra trực tiếp; tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Phối hợp chặt chẽ với các bộ, cơ quan, địa phương khẩn trương báo cáo kết quả thực hiện một số vụ việc khiếu nại, tố cáo kéo dài, vượt cấp lên Trung ương theo chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm.

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Khánh Hòa, Tây Ninh (mới) để xây dựng báo cáo và tổ chức hội nghị toàn quốc (dự kiến tổ chức vào trung tuần tháng 7 năm 2025) đánh giá kết quả thực hiện việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án, đất đai theo Kết luận số 77-KL/TW ngày 02 tháng 5 năm 2024 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 170/2024QH15 ngày 30 tháng 11 năm 2025 của Quốc hội, Nghị định số 91/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ, Quyết định số 93/QĐ-TTg ngày 12 tháng 9 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ.

c) Thực hiện đầy đủ ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Hòa Bình theo Thông báo số 334/TB-VPCP ngày 28 tháng 6 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ tại cuộc họp triển khai ý kiến của Bộ Chính trị về tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho các dự án theo chỉ đạo tại Công văn số 15422-CV/VPTW ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Văn phòng Trung ương Đảng; khẩn trương xây dựng kế hoạch, quy trình thanh tra, kiểm tra để hướng dẫn các cơ quan, địa phương tổ chức công tác thanh tra, kiểm tra đúng các dự án có vi phạm, không gây những nhiễu.

18. Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và các cơ quan thông tấn báo chí:

a) Truyền thông kịp thời, hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; công tác chỉ đạo, điều hành quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và sự nỗ lực thực hiện nhiệm vụ giao của các bộ, ngành, địa phương, đặc biệt là trong công tác sắp xếp đơn vị hành chính, tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, thể hiện sự đồng lòng, quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị từ Trung ương

đến địa phương; các hoạt động đối nội, đối ngoại của lãnh đạo Đảng, Nhà nước; các kết quả phát triển kinh tế - xã hội; Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước. Biểu dương, lan tỏa gương người tốt, việc tốt, nhân rộng mô hình hay, cách làm sáng tạo.

b) Truyền thông nổi bật, đúng tầm các sự kiện, hoạt động, kỷ niệm lớn của đất nước và các địa phương, đặc biệt là Triên lãm 80 năm Hành trình Độc lập - Tự do - Hạnh phúc và các sự kiện chào mừng Kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám thành công và Quốc khánh 02/9. Đa dạng hóa hình thức và nội dung giới thiệu, quảng bá các danh lam thắng cảnh, di sản văn hóa, hình ảnh đất nước, con người Việt Nam với những giá trị truyền thống đậm đà bản sắc dân tộc.

c) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao ý thức của người dân về xây dựng môi trường văn hóa, nếp sống văn minh, hệ giá trị và chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kỳ mới. Kịp thời, thường xuyên thông tin dự báo diễn biến tình hình thời tiết, thiên tai để người dân chủ động ứng phó. Tăng cường phổ biến, hướng dẫn kỹ năng phòng, chống thiên tai, nhất là lũ quét, sạt lở đất; nâng cao nhận thức, kiến thức pháp luật của người dân khi tham gia giao thông. Tích cực tuyên truyền bảo vệ môi trường, tiết kiệm điện, nước; phòng, chống cháy nổ.

d) Tăng cường kiểm soát, hạn chế tối đa các thông tin chưa chính thức, chưa được kiểm chứng, phiến diện, gây ảnh hưởng niềm tin và làm hoang mang dư luận; chủ động, kiên quyết đấu tranh phản bác thông tin xấu, độc, các quan điểm sai trái, các luận điệu suy diễn, xuyên tạc của các thế lực phản động, thù địch...

19. Bộ Quốc phòng, Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao đẩy mạnh tiến độ thực hiện dự án đầu tư xây dựng cầu Phong Châu, phần đầu hoàn thành trong tháng 10 năm 2025.

20. Bộ Công an, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao tập trung nguồn lực, quyết liệt chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án sân bay Gia Bình và tuyến đường nối với Thủ đô Hà Nội, bảo đảm tiến độ theo yêu cầu.

21. Bộ Xây dựng, Đài Truyền hình Việt Nam, Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao chủ động phối hợp, thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Công điện số 57/CD-TTg ngày 05 tháng 5 năm 2025, báo cáo Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà trước ngày 31 tháng 7 năm 2025./.